NGUYỄN THỊ BÍCH THUỶ - NGUYỄN THỊ LẾT

GIÁO ÁN MẦM NON
KHÁM PHÁ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

NGUYỄN THỊ BÍCH THUỶ - NGUYỄN THỊ LẾT

GIÁO ÁN MẦM NON

KHÁM PHÁ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 2009

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

LỜI NÓI ĐẦU

Từ năm học 2009 - 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai áp dụng Chương trình giáo dục mầm non mới, chủ trương về việc chỉ đạo công tác chăm sóc giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non, đồng thời đào tạo bồi dưỡng giáo viên mầm non, tăng cường cơ sở vật chất và đảm bảo các điều kiện khác để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

Đây là căn cứ để triển khai và chỉ đạo công tác chăm sóc giáo dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, là căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất và đảm bảo các điều kiện khác để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

Nội dung Chương trình giáo dục mầm mon mới có nhiều đổi mới, cả về chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy hướng đến phát triển toàn diện, liên tục của trẻ và đảm bảo sự đáp ứng đa dạng vùng miền và đối tượng trẻ.

Việc xây dựng và triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới theo hướng tích hợp các nội dung chăm sóc, giáo dục theo chủ điểm, tổ chức các hoạt động cho trẻ, đặc biệt là hoạt động vui chơi, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lí lứa tuổi, yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Để cung cấp tài liệu cho các thầy cô giáo trong công tác triển khai chương trình Giáo dục Mầm non mới cũng như cung cấp các giáo cụ trực quan trong các buổi lên lớp hàng ngày của giáo viên tại các lớp Mầm non, với sự tư vấn, giúp đỡ của Tiến sĩ Nguyễn Thị Xuân - Giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo TW1, chúng tôi tổ chức biên soạn sách **Giáo án mầm non - Hoạt động Khám phá môi trường xung quanh**.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Sách gồm 3 phần:

- Hoạt động dành cho trẻ 3 - 4 tuổi
- Hoạt động dành cho trẻ 4 - 5 tuổi
- Hoạt động dành cho trẻ 5 - 6 tuổi

Với những bài soạn được chuẩn bị để cương chu đáo, chúng tôi mong muốn gửi đến các thầy cô giáo, các em học sinh những kiến thức cần thiết và hữu ích nhất trong việc dạy và học.

Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy cô giáo và quý bạn đọc để cuốn sách ngày càng hoàn thiện hơn.

TM nhóm tác giả

NGUYỄN THỊ BÍCH THUỶ

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

HOẠT ĐỘNG DÀNH CHO TRẺ 3 - 4 TUỔI

NƯỚC BIỂN CÓ MẶN KHÔNG?

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ kể được tên quê của mình.
- Biết được các thành phần của nước biển: muối, nước,...
- Biết cách pha chế nước biển từ muối, nước và màu xanh dương.

2. Kĩ năng

- Trả lời câu hỏi mạch lạc.
- Các thao tác pha chế nước biển.

3. Giáo dục

- Khi ra biển chơi phải cẩn thận, đi cùng người lớn.

www.downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- 3 cốc nước, màu xanh dương, muối.
- 1 số tranh ảnh về biển.
- Rối tay.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

* **Hoạt động 1.** Kể chuyện: "Bạn Nam đi biển".

* **Hoạt động 2.** Khám phá nước biển.

- Trò chuyện về nước biển

+ Câu chuyện nói về ai?

+ Bạn Nam đi chơi cùng ai? Chuyện gì đã xảy ra với Nam?

+ Bạn Nam có vâng lời mẹ không?

+ Các con đã đi biển chưa? Nước biển như thế nào? Có gì khác với nước thường dùng hằng ngày?

+ Quê của các con ở đâu?

+ Ai đã đi biển rồi? Khi ra biển, con thấy nước biển có màu gì? Vị nó thế nào? (Nếu trẻ không trả lời được, cô cho xem tranh biển).

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

- Các con có thích cùng cô pha chế nước biển không?
- Thực hiện pha chế nước biển.
- Chia lớp thành 3 nhóm.
- Cô hỏi: Muốn pha chế nước biển, cần phải có những gì? (nước)

Gợi ý: - Để có nước màu xanh, cần phải có gì?

- Để nước có vị mặn, cần phải chuẩn bị thêm gì nữa?

- Sau khi trẻ đã lấy đủ các thứ cần thiết, cô cho các nhóm tự pha.
- Cho trẻ nhận xét: đã làm được gì? Nước pha được giống nước biển chưa? Tất cả lớp cùng xem nhóm pha chế giỏi nhất.
- Cho trẻ mang sản phẩm vừa thực hiện vào góc khoa học trưng bày.

*** Hoạt động 3.** Củng cố: Hát bài "Bé yêu biển lắm".

- Kết thúc giờ học: Cô nhận xét, tuyên dương.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Bài hát:

BÉ YÊU BIỂN LẮM

Sáng tác: Vũ Hoàng

Biển to quá, bé chẳng dám tắm đâu,
Biển xanh quá nên bờ cát trắng phau.
Bé nghịch cát xây bao nhiêu nhà lầu.
Ba ơi đừng tắm con cá sấu kia kìa.
La la la...

Ngoài khơi xa, con tàu thấy tí teo,
Làm cho bé ngỡ cá sấu tới đây.
Sóng biển hát, lăn tăn xô vào bờ.
Bé yêu biển lắm, biển có biết không nào.
La la la...

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

CON CÁ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết một số đặc điểm, cấu tạo và hoạt động của cá.
- Biết môi trường hoạt động và lợi ích của cá.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, chú ý ghi nhớ có chủ định.
- Biết một số món ăn bổ dưỡng từ cá (cá có nhiều chất đạm giúp trẻ mau lớn).
- Làm giàu vốn từ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ có thái độ yêu thương, ý thức bảo vệ và chăm sóc các con vật (con cá).

II. CHUẨN BỊ

- Bể cá thật.
- Tranh con cá.
- Nhạc.
- Màu, vật liệu tạo hình.
- Tranh cá cắt rời.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú. Kể chuyện "Chú cá không vâng lời" - Đàm thoại về nội dung câu chuyện.	 - Trẻ nghe kể chuyện. - Trẻ trả lời câu hỏi.
*** Hoạt động 2:** Khám phá con cá. - Bạn cá đang ở một mình rất buồn, cô và các con hãy đến thăm bạn cá. - Cho trẻ quan sát cá. - Đây là con cá gì? - Các con hãy xem cá chép như thế nào? - Cá có những bộ phận nào?	 - Trẻ quan sát và trả lời: + Cá chép. + Đầu, mình và đuôi.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cá sống ở đâu?	+ Dưới nước.
- Cá đang làm gì?	+ Cá đang bơi.
- Cá bơi bằng gì?	+ Cá bơi bằng vây, lái bằng đuôi (trẻ chỉ vào con cá).
- Cá bơi như thế nào?	- Trẻ làm động tác (tưởng tượng là những con cá trong hồ nước).
+ Cho trẻ bơi theo các nhịp nhạc khác nhau (bơi như cá vui sướng, cá sợ, cá mệt,...).	
+ Vì sao con bơi với những trạng thái như vậy?	- Trẻ trả lời.
- Cá cũng giống như chúng ta phải ăn và thở thì mới sống được. Con thở bằng gì? Cá thở bằng gì?	+ Mũi, miệng.
(Cô cho trẻ quan sát mang cá).	+ Cá thở bằng mang.
- Cá ăn gì?	+ Cá ăn cám, rau.
- Cô cho trẻ thả thức ăn vào bể cá.	+ Miệng há to và đớp mồi.
- Cá ăn như thế nào?	- Trẻ trả lời theo những gì mình biết.
- Nuôi cá để làm gì?	
(Cá làm thức ăn. Cá có nhiều chất đạm giúp ta lớn nhanh và thông minh).	- Trẻ nói theo suy nghĩ: cá vàng, cá cảnh.
- Ngoài cá chép, các con còn biết con cá gì nữa?	- Trẻ nói theo suy nghĩ.
- Cá còn bắt côn trùng, bọ gậy để nước trong hơn.	- Trẻ kể món ăn được chế biến từ cá. (Nếu trẻ không biết có thể cho trẻ hát bài "Cá vàng bơi" để trẻ tự rút ra lợi ích của cá).
- Hướng dẫn trẻ biết chăm sóc cá.	
*** Hoạt động 3:** Củng cố.	
- Bạn cá bây giờ rất buồn. Chúng ta phải làm gì đó giúp bạn cá vui hơn?	- Trẻ trả lời theo suy nghĩ.
- Chúng ta hãy giúp cá có thêm nhiều bạn và như thế cá sẽ vui hơn (trẻ ra bàn làm các loại cá từ các vật liệu).	- Trẻ làm các loại cá từ những vật liệu đã chuẩn bị.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được một số phương tiện giao thông: xe đạp, xe máy, xe ô tô, xe tải...

- Trẻ biết được nơi hoạt động của các phương tiện giao thông trên.

- Trẻ biết các loại xe (xe máy, xe ô tô...) được gọi chung là phương tiện giao thông đường bộ.

2. Kĩ năng

- Rèn luyện kĩ năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.

- Phát triển khả năng quan sát và ngôn ngữ giao tiếp.

3. Giáo dục

- Trẻ ngồi trên xe phải ngay ngắn, không đùa giỡn.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Băng hình về một số phương tiện giao thông đường bộ.

- Xe đạp, một số phương tiện giao thông đường bộ bằng đồ chơi.

- Thẻ hình các loại phương tiện giao thông đường bộ.

- Một trái bóng, băng nhạc.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Cô và trẻ cùng hát và vận động bài "Đi xe đạp".	
*** Hoạt động 2:** Khám phá đặc điểm của một số phương tiện giao thông đường bộ.	
- Cô cho một trẻ dùng xe đạp, chạy vòng tròn cho các trẻ khác quan sát.	- Trẻ chú ý quan sát.
- Các con vừa thấy cái gì?	- Trẻ trả lời:
- Đây là cái gì? (cô chỉ vào bánh xe).	+ Xe đạp.
- Xe đạp có mấy bánh xe?	+ Bánh xe.
	+ Hai bánh.
	+ Dạng hình tròn.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Bánh xe có dạng hình gì?	
- Vì sao bánh xe không có dạng hình vuông, hình tam giác mà là hình tròn?	+ Vì hình vuông, hình tam giác có góc cạnh.
- Bánh xe dùng để làm gì?	+ Để giúp cho xe đi được.
- Các con thấy xe đạp còn có gì nữa không?	- Trẻ kể các bộ phận khác của xe đạp.
- Xe đạp dùng để làm gì?	- Trẻ trả lời: đi lại, chở người, chở hàng.
- Xe đạp chạy ở đâu?	- Trẻ trả lời.
- Còn có những xe nào chạy được trên đường nữa?	- Trẻ trả lời theo hiểu biết.
(Cô cho trẻ xem băng hình về xe máy, ô tô, xích lô chạy trên đường. Cô hỏi tên, công dụng và nơi hoạt động của những xe đó).	- Trẻ chơi.
- Những xe đó (xe máy, xe đạp, xe ô tô...) người ta gọi chung là phương tiện gì?	- Phương tiện giao thông đường bộ.
- Theo con, xe đạp và xe máy, xe nào chạy nhanh hơn?	- Trẻ nói theo hiểu biết của mình.
*** Hoạt động 3:** Củng cố.	
- Trò chơi 1: *Bắt chước tiếng kêu.* Cô nói phương tiện, trẻ bắt chước tiếng kêu và mô phỏng vận động của phương tiện đó.	
- Trò chơi 2: *Xe gì biến mất.*	
- Trò chơi 3: *Chọn các loại phương tiện giao thông đường bộ.*	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

TẠI SAO VÒI CỦA CON VOI LẠI DÀI?

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết được một số đặc điểm, đặc trưng của con voi (hình dáng bên ngoài, cấu tạo, vận động...).

- Biết chức năng của vòi voi.

2. Kĩ năng

- Rèn luyện khả năng phán đoán, óc quan sát, khả năng chú ý.

- Hiểu rõ thêm một số khái niệm: to - nhỏ, dài - ngắn, mẹ - con.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua quan sát, trò chuyện, đọc diễn cảm bài thơ "Con vỏi, con voi".

3. Giáo dục

- Trẻ yêu quý các loài động vật quý hiếm.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Một cái thùng cát-tông.

- Hình tròn to, nhỏ và các chi tiết rời của con voi.

- Băng hình về các hoạt động của voi.

- Nhạc: "Kia con voi".

- Bao tay làm cá sấu.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

*** Hoạt động 1:** Ai đoán giỏi?

- Cô cho xuất hiện "chiếc hộp bí mật".

- Cô dán lên cái thùng một hình tròn cho trẻ đoán và tưởng tượng.

- Cô dán một hình tròn nhỏ hơn bên trong, tiếp tục cho trẻ đoán.

- Cô dán thêm mình, tai cho trẻ đoán xem giống con vật nào?

- Con voi: có 4 cái chân to, 2 tai to, có 2 cái ngà nhọn.

*** Hoạt động 2:** Khám phá.

- Cô hỏi: Tại sao các con đoán là con voi?... (dựa vào hiểu biết của trẻ để mô tả đặc điểm con vật).

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

- Có thể cho trẻ cùng vận động minh họa các đặc điểm đặc trưng của con voi sau khi trẻ đoán.

- Khi trẻ phát hiện con voi, cô gợi hỏi: Con voi ở đây còn thiếu cái gì? (Trẻ phát hiện thiếu cái vòi).

- Cô gợi hỏi về đặc điểm của vòi voi: Các con thử đoán xem vòi voi dài hay ngắn?

Cô bật băng cho trẻ xem con voi và một số hoạt động của nó:

- Hãy chỉ cho cô và các bạn xem vòi voi đâu? (1 trẻ chỉ)

- Vòi voi như thế nào? (dài, cong)

- Voi dùng vòi để làm gì đấy? (đưa thức ăn vào mồm, uống nước, phun nước lên mình để tắm).

- Vòi voi giống cái gì? (giống cái tay, giống cái mũi,...).

- Nếu voi không có vòi thì điều gì sẽ xảy ra? (Trẻ phán đoán theo hiểu biết của mình).

- Muốn biết vòi voi giống cái gì, chúng ta cùng nghe câu chuyện này.

- Cô kể trích đoạn về câu chuyện "Cái vòi voi".(Hỏi trẻ về đặc điểm của vòi voi thể hiện trong câu chuyện).

*** Hoạt động 3:** Củng cố.

- Trẻ đọc bài thơ, kết hợp vận động bài "Con vỏi, con voi".

- Hát và vận động bài "Kìa con voi".

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

HOẠT ĐỘNG DÀNH CHO TRẺ 4 - 5 TUỔI

GIÓ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phân biệt gió tự nhiên và gió nhân tạo.

- Trẻ biết gió có ở khắp nơi, không màu, không mùi (nhưng gió mang mùi hương đi khắp nơi) và không nắm bắt được gió.

- Biết một số loại gió, ích lợi và tác hại.

2. Kĩ năng

- Phát triển ngôn ngữ, tư duy, trí nhớ.

3. Giáo dục

- Trẻ chú ý lắng nghe, biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng, biết phối hợp cùng các bạn.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. PHƯƠNG PHÁP - BIỆN PHÁP

- Thực hành.

- Đàm thoại.

III. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Hồ nước, lá cây, lông vũ, san hô khô, bông gòn, 2 bức tranh, giấy mỏng...

2. Đồ dùng của trẻ

- Dây ruy băng (mỗi trẻ 1 sợi), 1 số đồ dùng, đồ chơi vừa nhẹ, vừa nặng như: khối xây dựng lớn, ống thổi, bong bóng,.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

*** Hoạt động 1:** Trò chơi gió thổi.

*** Hoạt động 2:** Khám phá.

a. Thí nghiệm vật nào bay được, vật nào không bay được

Cho trẻ quan sát 3 vật mẫu: tờ giấy mỏng, lông chim và nhánh san hô. Cô thổi nhẹ cùng 1 lực vào từng vật mẫu và đàm thoại:

- Khi cô thổi vào 3 vật, con thấy có chuyện gì xảy ra?

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

- Tại sao tờ giấy và lông chim lại có thể bay lên được? (vì nó rất nhẹ). San hô vì sao không bay được? (vì nó rất nặng).

- Rút ra kết luận: vật bay được hay không bay được là do tốc độ của gió và trọng lượng của vật.

- Tại sao lá cây bay đi khắp nơi và cây lại rung chuyển được? (vì có gió thổi).

- Chúng ta gọi đó là gió gì? (gió tự nhiên).

b. Thí nghiệm tạo gió

- Chúng ta có thể tạo ra gió không? Hãy nêu ví dụ. Ta gọi đó là gió gì? (gió nhân tạo).

- Cho mỗi trẻ cầm một sợi ruy băng thổi nhẹ và thổi mạnh rồi tự nhận xét.

- Cho trẻ ngửi, nhìn xem gió có màu gì, mùi gì,...?

- Hỏi: Gió có ở đâu? Tại sao con biết? (vì thấy tóc bay, da mát, lá rơi,...)

- Phân nhóm (4 nhóm): Mỗi nhóm chọn 4 đồ vật và cho gió tác động vào và xem kết quả. Các nhóm tự nhận xét thí nghiệm vừa thực hiện.

c. Trò chuyện về ích lợi và tác hại của gió

- Gió có cần thiết cho đời sống chúng ta không? Vì sao?

- Nếu 1 ngày không có gió hoặc 1 thời gian dài không có gió thì các con thấy như thế nào?

- Gió có gây tác hại cho chúng ta không? Chúng ta có thể giảm bớt tác hại của gió không? (trồng cây, xây nhà to chắc, khi gió to không nên ra đường...).

*** Hoạt động 3:** Củng cố.

Trò chơi tiếp sức:

Chia thành 2 nhóm, cho trẻ đặt tên nhóm và thi đua:

- Nhóm 1: Chọn những đồ vật mà gió không thổi hoặc thổi nhẹ cũng không bay.

- Nhóm 2: Chọn những đồ vật mà gió thổi hoặc thổi nhẹ cũng bay.

- Hát và vận động theo nhạc bài "Cho tôi đi làm mưa với".

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

TÔI LÀ AI?

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết về tên, giới tính của mình và các bạn.
- Biết một số bộ phận trên cơ thể; biết một số trang phục của nam và nữ.
- Biết cách chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Kĩ năng

- Biết phối hợp làm việc theo nhóm; biết phân biệt giới tính qua trang phục.
- Biết sử dụng các nguyên vật liệu để trang trí mẫu bạn trai và bạn gái.
- Biết mô tả về mình và các bạn.

3. Giáo dục

- Trẻ biết yêu thương, nhường nhịn bạn bè.

II. CHUẨN BỊ

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

- Một số hình ảnh, trang phục bạn trai bạn gái, sưu tầm từ sách báo, tạp chí,...
- 4 tờ giấy A4, kéo, bút màu, màu nước, hồ dán, các nguyên vật liệu mở.
- Băng nhạc bài hát "Cái mũi".
- Góc tranh gợi ý chủ đề "Bản thân".

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú.

- Cho trẻ hát bài "Cái mũi".

*** Hoạt động 2**: Khám phá.

a. Khám phá về một số bộ phận của bản thân

- Cả lớp hát.
- Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về cái gì? (Cái mũi)
- Thế cái mũi nằm ở đâu trên cơ thể con người?
- Cơ thể con gồm những bộ phận nào?
- Con kể cho cô và các bạn nghe về con được không? (Gọi 4 - 5 trẻ mô tả).

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

b. Khám phá giới tính

- Chia hai nhóm nam và nữ, chọn hình ảnh, trang phục bạn trai, bạn gái mà trẻ đã sưu tầm.

- Nhóm các con đã sưu tầm được những gì? Những đồ dùng đó dành cho ai? Tại sao? (Trẻ mô tả về các trang phục mà nhóm mình đã sưu tầm).

- Cô đưa ra một số tình huống cho trẻ giải quyết.

Ví dụ:

Nếu ở lớp chỉ có một đồ chơi mà cả bạn nam và bạn nữ đều thích thì theo các con phải giải quyết như thế nào? Vì sao?

- Khuyến khích trẻ đưa ra ý kiến của mình.

- Giáo dục trẻ biết yêu thương và nhường nhịn.

*** Hoạt động 3:** Củng cố - Tạo người mẫu.

- Giới thiệu trò chơi tạo người mẫu. Gợi ý cho trẻ sử dụng nguyên vật liệu để trang trí.

- Chia 2 nhóm: bạn trai, bạn gái.

- Trẻ thảo luận trong nhóm, chọn 1 người bạn mà mình thích nhất để làm người mẫu. Bạn được chọn mẫu tự tạo dáng để các bạn khác vẽ mình.

- Trẻ vẽ mẫu xong, thảo luận nhóm, cử 1 bạn tạo tóc, mặt, mũi, trang trí quần áo cho người mẫu bằng các nguyên vật liệu mở.

- Thực hiện trang trí cắt hình người mẫu, dán về góc.

downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

PHÂN NHÓM, PHÂN LOẠI ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH THEO CÔNG DỤNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Hệ thống về một số đồ dùng trong gia đình (đồ dùng nhà bếp: chén, đũa, nồi, xoong, chảo...; phòng khách: ti - vi, bàn, ghế...; phòng ngủ: mền, gối, giường, chiếu...). Trên cơ sở đó, trẻ biết phân loại đồ dùng theo công dụng.
- Biết sự đa dạng của đồ dùng trong gia đình.
- Trẻ hiểu gia đình đông con cần nhiều đồ dùng, ít con cần ít đồ dùng hơn.

2. Kĩ năng

- Rèn kĩ năng phân nhóm, phân loại.
- Phát triển khả năng quan sát, trí nhớ, ngôn ngữ thông qua trò chơi.

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn, sử dụng các đồ dùng không bị hỏng, bể, vỡ,...

II. CHUẨN BỊ

- Rối gấu, các loại đồ dùng trong sinh hoạt gia đình (chén, li, thìa, điện thoại, ti - vi, cát- sét...).
- Trò chơi tìm đúng số người trong gia đình.
- Thẻ các loại đồ dùng trong gia đình.
- Máy cát-sét, rổ, bàn, ghế...
- Trái cây, bánh, kẹo cho bữa tiệc.

• *Nội dung tích hợp*:

- Toán: đếm số người trong gia đình.
- Âm nhạc: bài hát "Mùa xuân đến".

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú. - Cô thông báo: hôm nay trời rất đẹp và mát mẻ nên bác Gấu quyết định mời lớp chúng ta đến dự tiệc tân gia (mừng nhà mới). Bây giờ cô	- Trẻ lắng nghe thông báo.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
và các bạn cùng tới nhà bác Gấu. (Cô mở nhạc: cô và trẻ cùng đến nhà bác Gấu).	- Trẻ tới nhà bác Gấu:
- Nhà Bác Gấu đây rồi, mình gõ cửa xem bác có ở nhà không? Bác Gấu xuất hiện.	+ Gõ cửa.
Chào các bạn, rất vui vì các bạn đã đến. Nhà bác rất nhiều đồ nhưng bác chưa biết sắp xếp như thế nào, các bạn có thể giúp bác được không?	+ Chào bác Gấu. + Dạ được!
*** Hoạt động 2:** Khám phá - Các bạn cùng giúp bác Gấu.	
- Các bạn về 4 nhóm! Các đội hãy thi đua xem đội nào giúp bác Gấu sắp xếp được nhiều đồ dùng.	- Trẻ về 4 nhóm.
- Tại sao các con lại xếp đồ dùng theo nhóm?	- Trẻ trả lời: vì đều là đồ dùng để nấu ăn.
- Theo các con thì nhóm đồ dùng này là của phòng nào?	- Trẻ trả lời tự do.
- Cô có thể lấy đồ dùng nhà bếp bỏ vào phòng ngủ được không? Tại sao?	- Dạ không.
- Đồ dùng phòng khách để vào phòng tắm thì sao?	- Trẻ trả lời tự do.
- Hãy xem đội nào có nhiều đồ dùng. Các con đã chọn đồ dùng nào để đưa vào phòng khách? Ngoài những đồ dùng này ra, đồ dùng nào cũng để ở phòng khách?	- Trẻ trả lời tự do.
- Bác Gấu cảm ơn các con đã giúp đỡ. Nhà cô có nhiều đồ dùng như nhà bác Gấu, nhưng cô không biết làm thế nào để những đồ dùng đó không bị hỏng và sử dụng được lâu. Các con có cách nào giúp cô không?	
- Trò chơi: "Tìm số người trong gia đình". Cô yêu cầu trẻ để cho mỗi người một loại đồ dùng.	- Trẻ thực hiện.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tại: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô hỏi: Gia đình nào cần nhiều đồ dùng? Vì sao? * **Hoạt động 3:** Củng cố - Bữa tiệc sắp bắt đầu rồi, chúng ta hãy cùng giúp bác Gấu chuẩn bị. Theo các con, trước khi ăn, mình phải làm gì? - Cô cho trẻ lấy khăn lau tay. - Để chuẩn bị cho bữa ăn các con phải làm gì? Tại sao? (Cô và trẻ cùng bày mâm và dự tiệc cùng bác Gấu.	- Lau tay, rửa tay.

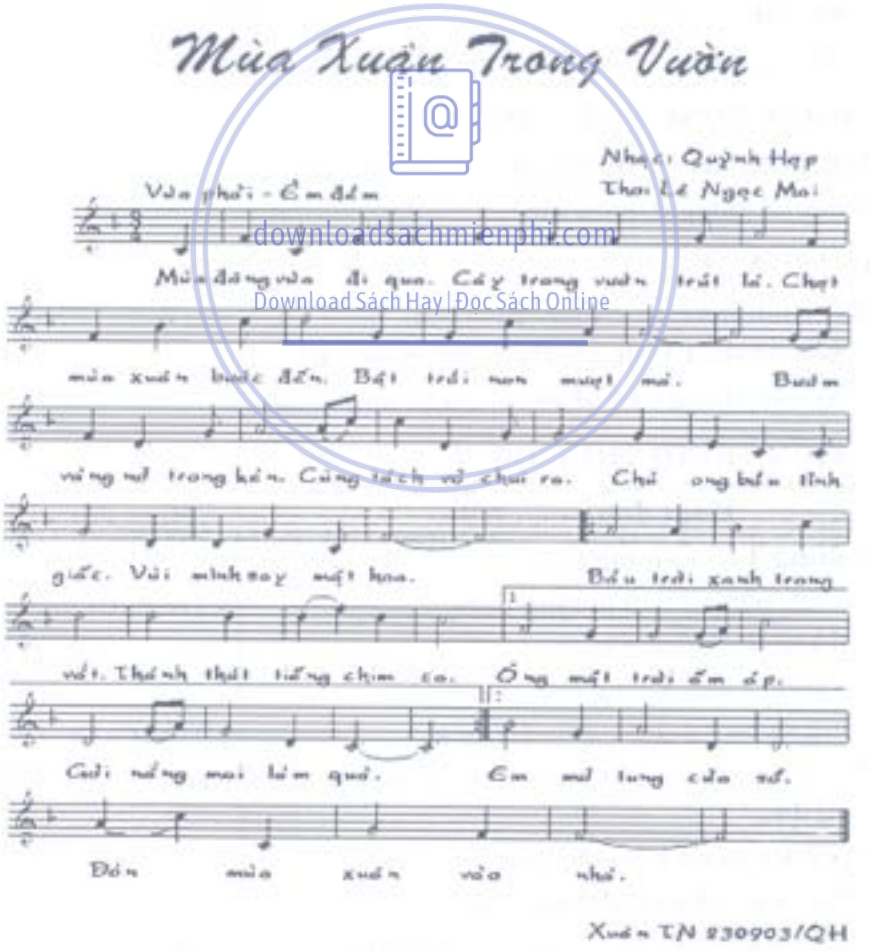

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

TÍNH CHẤT CỦA NƯỚC

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu được một số tính chất của nước: không màu, không mùi, không vị; nước có thể làm tan hoặc không tan một số chất. Nước rất có ích cho đời sống con người. Con người phải có nước mới sống được.

2. Kĩ năng

- Phát triển khả năng quan sát, phán đoán, suy luận, phát triển ngôn ngữ biểu đạt và khả năng hợp tác, làm việc theo nhóm.

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch, bảo vệ môi trường nước.

II. HOẠT ĐỘNG KẾT HỢP

- Âm nhạc: hát + vận động + nghe tiếng sóng,...
- Toán: số lượng 3, màu sắc...

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. CHUẨN BỊ

1. Cô: thau nước to; 3 chai đựng dầu, muối, nước rửa chén. Khay nhựa, li, muỗng, đũa, tô thuỷ tinh, rổ Hugo, xô, nước sạch.

2. Trẻ: câu chuyện kể về nước, tranh ảnh ngoài giờ.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú. - Hát và vận động: "Bạn ơi lắng nghe".	- Trẻ hát.
*** Hoạt động 2:** Khám phá. *a. Nước không màu, không mùi, không vị* - Hãy lắng nghe và đoán xem tiếng gì? - Cô đổ nước vào xô, các con đoán xem tiếng gì? Phát ra từ đâu? - Cho trẻ tham quan hồ nước, tiếp xúc nước. - Đàm thoại về một số tính chất của nước.	- Trẻ trả lời: Tiếng nước chảy.
- Nước có màu gì? Có mùi không? Có vị như thế nào?	- Trẻ trả lời.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
• Nước dùng để làm gì? • Nếu không có nước, chuyện gì sẽ xảy ra? - Trò chơi: "Tạo dáng làm con sóng". *b. Nước hoà tan và không hoà tan một số chất* - Anh Hugo xuất hiện, trẻ giúp anh Hugo tìm ra chai nào không tan trong nước bằng 3 thí nghiệm nhỏ. - Tách thành 3 nhóm: giao mỗi nhóm 1 chai và hướng dẫn cách làm. - Trẻ làm thử và quan sát sau 5 - 10 phút. - Trẻ kể lại cách làm và những điều quan sát được. - Rút ra kết luận: •Đổ dầu vào nước, dầu không tan trong nước mà liên kết với nhau thành hình nổi lên mặt nước. • Đổ nước rửa chén vào nước, lúc dầu không tan trong nước, chìm xuống dưới nước nhưng sau khi khuấy thì bắt đầu tan. • Muối tan được khi cho vào nước. - Chú ý: Khối lượng riêng của dầu nhẹ hơn nước nên bị nước đẩy lên trên; còn nước rửa chén thì ngược lại. - Trẻ giúp anh Hugo biết cách tìm ra chất không tan trong nước. - Đàm thoại về nước sạch. *** Hoạt động 3:** Củng cố. - Hát và vận động theo nhạc.	- Trẻ phán đoán. - Trẻ đứng dậy chơi.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

NƯỚC VỚI ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết được lợi ích của nước đối với đời sống con người, sự vật như: tắm, giặt, uống, tưới cây,...

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, phán đoán, suy luận.
- Phát triển ngôn ngữ biểu đạt.

3. Giáo dục

- Trẻ biết tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước sạch; bảo vệ môi trường nước.

II. HOẠT ĐỘNG KẾT HỢP

- Âm nhạc: nghe âm thanh phát ra từ chai nước, hát bài "Giọt mưa và em bé".
- Toán: so sánh nhiều hơn, ít hơn của các chai nước.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. CHUẨN BỊ

- 4 chai nước bằng thuỷ tinh có lượng nước khác nhau.
- Băng hình về các hoạt động sử dụng nước của con người và động thực vật.
- Cây khô, đất khô.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú.

- Cho trẻ nghe âm thanh từ những chai nước giống giai điệu bài hát "Giọt mưa và em bé". Trẻ hát theo sự hướng dẫn của cô (to, nhỏ, vừa...).

*** Hoạt động 2:** Khám phá.

- Cô giới thiệu những chai nước. Trẻ quan sát. Cô hỏi: Những chai nước có mực nước như thế nào? Vì sao khi gõ vào những chai nước lại có những âm thanh khác nhau?
- Trẻ trả lời theo suy nghĩ của mình.
- Cô hỏi: Nước dùng để làm gì? (Trẻ trả lời theo sự hiểu biết).
- Cho trẻ xem băng hình.
- Cô hỏi: Trong đoạn băng, mọi người dùng nước để làm gì?

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

- Những phương tiện giao thông nào đi ở dưới nước? Để làm gì?

- Những con vật nào sống dưới nước? Nếu không có nước thì điều gì sẽ xảy ra với chúng?

- Cho trẻ xem cây khô, đất khô. Cho trẻ sờ vào cây, vào đất, lấy tay ấn đất xem cây khô và đất khô như thế nào.

- Cô hỏi: Vì sao cây khô, đất khô?

- Nước có cần thiết đối với cây cối không? Vì sao?

*** Hoạt động 3:** Củng cố.

+ Tưới cây.

+ Pha nước chanh.

+ Chơi với các chai nước (gõ âm thanh).

+ Đong nước.

Bài hát

GIỌT MƯA VÀ EM BÉ

downloadsachmienphi.com
Download Sách hay | Đọc Sách Online

Này anh giọt mưa ơi anh từ đâu tới đây, mà không chịu ngưng rơi cho bầy chim hót vui, đốp đí đốp đí độp độp độp, đốp đí đốp đí độp độp độp tiếng mưa rơi đi độp anh cứ mưa mưa hoài.

Này em nhỏ kia ơi ta từ xa tới đây, để đem màu xanh tươi cho ngàn hoa lá cây, tách tí tách tí tạch tạch, tách tí tách tí tạch tạch lá hoa rung rinh cười vui đón khi mưa rơi.

Rồi anh về nơi đâu anh giọt mưa mến yêu, mà thân hình anh rơi tan tả tơi khắp nơi, đốp đí đốp đí độp độp độp, đốp đí đốp đí độp độp độp tiếng anh rơi đi độp vui vui thật là vui...

Rồi anh về nơi đâu anh giọt mưa mến yêu, mà thân hình anh rơi tan tả tơi khắp nơi, đốp đí đốp đí độp độp độp, đốp đí đốp đí độp độp độp tiếng anh rơi đi độp anh có đau không nào?

Chạy theo dòng sông xanh ta tìm ra biển đông, rồi khi mặt trời lên ta thành mây trắng bay, vu vi vu vi vù vù, vu vi vu vi vù, gió đưa mây quay về ta nghé thăm em đây.

Cảm ơn người anh yêu anh giọt mưa mến thương, nào anh ngoài em đâu ta cùng nhau múa ca lá lá lá lá là là, lá lá lá lá là là, tách tí tách tí tạch tạch tạch tiếng ta ca chan hoà ơi vui thật là vui, lá lá lá lá là là, lá lá lá lá là là, tách tí tách tí tạch tạch tạch tiếng ta ca chan hoà ơi vui thật là vui, lá lá lá lá là là, lá lá lá lá là là, đốp đí đốp đí độp độp độp tiếng ta ca chan hoà ơi vui thật là vui, lá lá lá lá là là, lá lá lá lá là là, đốp đí đốp đí độp độp độp tiếng ta ca chan hoà ơi vui thật là vui...

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết có nhiều loại phương tiện giao thông.

- Biết tên, đặc điểm, tiếng kêu, nơi hoạt động của xe xích lô, tàu thủy, tàu hỏa, máy bay.

- Các phương tiện giao thông hoạt động ở những đường riêng biệt như xe ô tô: đường bộ; tàu thuỷ: đường thủy; máy bay: đường không; tàu hoả: đường sắt.

2. Kĩ năng

- Hình thành và phát triển khả năng giải câu đố nghe và phán đoán.

- Hình thành và phát triển khả năng đặt câu hỏi, so sánh theo cặp.

- Hình thành và phát triển khả năng trao đổi thảo luận, bàn bạc, phối hợp theo nhóm.

- Hình thành và phát triển kĩ năng phân nhóm theo đặc điểm và nơi hoạt động.

3. Giáo dục

- Trẻ vui thích khi được cùng nhau khám phá về các phương tiện giao thông; có ý thức khi tham gia giao thông.

II. CHUẨN BỊ

- 3 hộp kín, mỗi hộp đựng một loại phương tiện giao thông: xe xích lô, tàu hỏa, tàu thủy (đồ chơi).

- 3 xắc xô nhỏ.

- Máy tính xách tay có phần mềm power point cài đặt các slide về phương tiện giao thông + máy chiếu.

- Đàn oóc - gan ghi các bài: *Tàu lướt, Em tập lái ô tô*, thu âm 30 tiếng gõ tích tắc = 30 giây.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Cho trẻ hát và vận động theo bài "Tàu lướt". - Hỏi trẻ về phương tiện giao thông trong bài hát và những phương tiện giao thông mà trẻ biết.	- Trẻ kể tên các phương tiện giao thông.
*** Hoạt động 2.** Khám phá. *a. Đặc điểm của một số phương tiện giao thông* Cô giới thiệu cách khám phá. Trẻ tạo nhóm (3 nhóm).	- Trẻ tạo nhóm theo yêu cầu.
Có 3 phương tiện giao thông được đựng trong hộp kín. Nhiệm vụ của mỗi đội phải lấy được một hộp về mở ra xem và trao đổi, thảo luận 30 giây: Phương tiện giao thông trong hộp của nhóm mình có những đặc điểm gì? Hoạt động ở đâu? Tiếng kêu như thế nào? Chạy bằng gì? Từng thành viên của nhóm sẽ nói những gì mình vừa quan sát về phương tiện giao thông. Nếu chưa rõ thì đặt câu hỏi để nhóm bạn trả lời. Nhóm nào đoán ra trước thì lắc xắc xô báo hiệu.	- Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách tìm hiểu và tham gia tìm hiểu.
- Các nhóm còn lại, khai thác tương tự nhưng với hình thức khác nhau. Mỗi lần trẻ nói về phương tiện giao thông nào, cô khái quát lại bằng trình chiếu slide power point về phương tiện giao thông ấy. - Mở rộng theo nhóm. - Khi 3 nhóm giới thiệu về phương tiện giao thông của mình xong, cô cho trẻ đoán phương tiện giao thông bằng trình chiếu power ponit sử dụng hiệu ứng nổi hình (máy bay). Cô đặt câu hỏi để trẻ trả lời những hiểu biết của mình về máy bay.	- Trẻ đưa ra phương án trả lời theo hiểu biết.
b. Sự giống và khác nhau của 2 loại phương tiện giao thông. Trẻ chơi trò chơi: "Phương tiện giao thông nào xuất hiện" (sử dụng power point). Trình chiếu từng cặp phương tiện giao thông trên màn hình.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô hỏi: So sánh 2 loại phương tiện giao thông xích lô và máy bay. - Hai loại phương tiện giao thông xích lô và máy bay khác nhau ở điểm nào? - Hai loại phương tiện giao thông xích lô và máy bay giống nhau ở điểm nào? - Tiến hành tương tự với cặp tàu hỏa và tàu thủy.	- Trẻ so sánh theo cặp và cùng khám phá sự khác nhau và giống nhau của từng cặp phương tiện giao thông.
Khái quát: Các phương tiện giao thông khác nhau về đặc điểm cấu tạo và nơi hoạt động nhưng giống nhau ở điểm: dùng để chở người và hàng hóa; giúp chúng ta đến được khắp nơi trong nước cũng như trên thế giới để gặp gỡ người thân, bạn bè.	- Trẻ trả lời theo ý hiểu của mình.
c. *Sự đa dạng* - Ngoài các phương tiện giao thông kể trên con còn biết phương tiện giao thông nào nữa? (Trình chiếu cho trẻ xem các phương tiện giao thông hoạt động ở các đường khác nhau). - Khi đi trên các phương tiện giao thông, con phải như thế nào?	- Trẻ trả lời.
*** Hoạt động 3.** Củng cố. - Trò chơi 1: "Bé nào sửa đúng". + Cách chơi: Cô đưa ra các đặc điểm đúng, sai về phương tiện giao thông. Ví dụ: Tàu hỏa là phương tiện giao thông đường bộ đúng hay sai? Tàu thủy là phương tiện giao thông đường sắt, đúng hay sai? Xe xích lô chạy bằng động cơ, đúng hay sai?... - Trò chơi 2: "Đôi mắt tinh, đôi tai thính và giọng hát vàng". Cách chơi: Các đội sẽ bàn bạc để nghĩ ra động tác mô phỏng vận động của phương tiện giao thông mình thích và tiếng kêu của phương tiện giao thông ấy.	-Trẻ đưa ra câu trả lời và giải thích cho câu trả lời đó. -Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi và tham gia chơi cùng bạn.

downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Sau đó một đội thể hiện lại các các đội còn lại quan sát, lắng nghe, tìm 1 bài hát hoặc 1 bài thơ nói về phương tiện giao thông đó và cùng biểu diễn. Luật chơi: đội nào không tìm được bài thơ hoặc không tìm được bài hát tương ứng với phương tiện giao thông của đội, bạn đó sẽ phải nhảy lò cò. - Trò chơi 3: "Tìm các phương tiện giao thông không cùng nhóm". + Cách chơi: Trên màn hình, cô chiếu 4 phương tiện giao thông trong đó có 1 phương tiện giao thông không cùng nhóm. Các nhóm phải phát hiện thật nhanh xem phương tiện giao thông nào khác với 3 phương tiện giao thông còn lại về đặc điểm, nơi hoạt động... và lắc xắc xô giành quyền trả lời. + Luật chơi: Mỗi nhóm chỉ được trả lời một lần. Nhóm nào trả lời sai sẽ mất lượt. Slide 1 có: ô tô, xích lô, xe máy và tàu hỏa. Slide 2 có: ca nô, thuyền buồm, tàu thủy và máy bay. Slide 3 có: ô tô, máy bay, tàu hỏa, xe đạp. Slide 4 có: xe đạp, thuyền, xích lô và tàu thủy. - Kết thúc: Cô nhận xét chung, khen ngợi và động viên.	- Trẻ đưa ra phương án lựa chọn và giải thích.

downloadsachmienphi.com

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm chính của tàu lửa: nhiều bánh, nhiều toa,... chở người, chở hàng; đi trên đường ray. Đường sắt và người điều khiển tàu được gọi là: Lái tàu.

2. Kĩ năng

- Quan sát.
- Trả lời câu hỏi.

3. Giáo dục

- Khi ngồi trên tàu, không thò tay ra ngoài. Tàu dừng hẳn mới được xuống...

II. TÍCH HỢP

- Tạo hình: dán tàu lửa.
- Âm nhạc: thuộc các bài hát về tàu lửa.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. CHUẨN BỊ

- Mô hình tàu lửa, các loại phương tiện giao thông bằng giấy.
- Vé tàu, giấy màu, hồ dán,...

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Hoạt động dẫn dắt. (Cô làm người hướng dẫn viên) - Chào các bạn. Hôm nay tôi sẽ tổ chức cho các bạn đi du lịch ở Nha Trang. Theo các bạn, mình sẽ đi bằng phương tiện gì đây? Vì sao lại chọn phương tiện đó?	- Trẻ tự nói.
- Có rất nhiều phương tiện để đi, nhưng hôm nay tôi tổ chức cho các bạn đi bằng tàu lửa. Mình phải đón tàu ở đâu đây?	- Trẻ trả lời: ở nhà ga.
*** Hoạt động 2:** Hoạt động khám phá. - Tới nơi rồi. Cô đưa mô hình tàu hoả. - Các con nhìn thấy gì vậy?	- Trẻ trả lời: tàu hoả, xe lửa.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Các con căn cứ vào đâu mà biết ngay đó là tàu lửa?	- Trẻ trả lời.
- Đầu tàu để làm gì vậy?	- Trẻ trả lời.
- Tại sao tàu lửa cần nhiều toa tàu?	- Trẻ trả lời.
- Đã có đầu tàu, toa tàu rồi, sao tàu này vẫn đứng im, chẳng chịu chạy?	- Trẻ trả lời.
- Tàu còn thiếu gì?	- Trẻ trả lời.
Thí nghiệm: Bây giờ cô không cho tàu lửa chạy trên đường ray nữa. Cô sẽ cho tàu lửa chạy trên đường nhựa xem sao? Theo các con, tàu lửa có chạy được không? (khai thác hiểu biết của trẻ)	
- Cô cho tàu chạy trên đường nhựa, tàu không chạy được.	- Trẻ trả lời.
- Vì sao khi chạy trên đường nhựa, tàu không chạy được?	
- Vì tàu lửa có nhiều toa, nhiều bánh xe. Bánh tàu lại làm bằng sắt, chở được nhiều hàng, nhiều người nên khi chạy nó phải chạy trên đường sắt - đường ray và chỉ có trên con đường đó, tàu mới chạy được.	- Trẻ trả lời.
- Bây giờ các con hãy quan sát tàu. (cho trẻ quan sát tàu chạy)	- Trẻ quan sát.
- Khi chạy, tàu kêu như thế nào, còi tàu kêu làm sao?	
- Bạn nào có thể bắt chước tiếng còi tàu?	
- Cô làm phát thanh viên: "Đã đến giờ đoàn tàu chuyển bánh, đề nghị quý khách mau chóng lên tàu, để đoàn tàu chuyển bánh được an toàn".	- Một vài trẻ bắt chước tiếng còi.
*** Hoạt động 3:** Hoạt động nhóm.	
- Các bạn ơi tàu sắp chạy rồi, trước khi lên tàu mình phải có gì mới lên tàu được?	- Trẻ tự nói.
- Tôi phải mua vé cho các bạn. Các bạn phải tìm và ngồi đúng theo số ghế của mình. Khi tàu về đến ga, tàu ngừng chạy mới được xuống.	- Mỗi trẻ một vé.
Hát hát: "Đoàn tàu vào ga".	
• Trẻ về nhóm.	
- Nhóm 1: gắn các phương tiện giao thông đúng nơi hoạt động của chúng.	- Trẻ ngồi ghế tưởng tượng đi trên tàu.
- Nhóm 2: dán tàu lửa.	
• Kết thúc: nhận xét các hoạt động và khen ngợi.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THUỶ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết một số đặc điểm của giao thông đường thuỷ: chạy ở dưới nước; các nguyên tắc hoạt động của phương tiện giao thông đường thuỷ.

- Trẻ biết công dụng chung của phương tiện giao thông đường thuỷ: dùng chở người và chở hàng hoá; biết sự đa dạng của phương tiện giao thông đường thuỷ.

2. Kĩ năng

- Trẻ có khả năng so sánh sự khác nhau, giống nhau giữa thuyền, tàu thuỷ, thuyền buồm.

- Phát triển óc quan sát, trí nhớ của trẻ.

- Phát triển ngôn ngữ: trẻ trả lời to, rõ, trọn câu.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ môi trường: không vứt rác hay đồ chơi xuống nước (ao, hồ, sông, ngòi,...).

- Có hành vi văn hoá khi đi trên các phương tiện giao thông đường thuỷ.

II. CHUẨN BỊ

- Mô hình cảnh biển.

- Bài thơ "Đèn và thuyền".

- Bài hát "Tàu thuỷ".

- Mô hình/tranh những trò chơi về phương tiện giao thông đường thuỷ.

- Băng hình các phương tiện giao thông đường thuỷ đang hoạt động.

- Đàn, máy cát-sét.

- Những nguyên vật liệu khác nhau để làm thuyền.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú.	
• Cô đố trẻ và đặt câu hỏi ngắn: *Làm bằng gỗ* *Nổi trên sông* *Tay chèo nhanh* *Mau tới bến* *Đố là cái gì?*	- Trẻ ngồi xung quanh cô. - Trẻ trả lời: chiếc thuyền.
- Thuyền thường chạy ở những đâu?	- Trẻ trả lời: ở dưới nước (ao, biển, sông, rạch, ngòi,....)
- Thuyền dùng để làm gì? (thuyền còn chở khách du lịch). Bây giờ chúng mình cùng nhau làm thật nhiều thuyền để đi chơi. • Cho trẻ tạo thuyền theo nhóm. Trẻ làm xong đặt vào mô hình. - Lớp mình đã tạo được rất nhiều thuyền. Mai mốt lớn lên các con sẽ làm những chiếc thuyền như thế nào?	
• Chơi trò chơi "Tàu thủy" về đội hình chữ U	- Trẻ trả lời: tàu thuỷ.
*** Hoạt động 2.** Khám phá. *a. Khám phá đặc điểm của một số phương tiện giao thông đường thuỷ* - <u>Thuyền:</u> - Các con đã làm rất nhiều thuyền. + Thuyền được làm bằng những gì? (cô gọi trẻ lên chỉ vào mô hình) + Thuyền dùng để làm gì? Trong bài thơ "Đèn và thuyền", thuyền cũng được miêu tả như vậy (cho cả lớp đọc bài thơ). + Theo con, mình có thể ngồi lên những chiếc thuyền này đi qua biển được không? Vì sao?	- Trẻ trả lời. - Trẻ đọc bài thơ "Đèn và thuyền". - Thuyền sẽ bị chìm.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
• Trò chơi "Thuyền và sóng" kết hợp với tiếng sóng trong đàn.	- Trẻ chơi tự do.
<u>Tàu thuỷ</u>	
- Ngoài thuyền, còn có những phương tiện gì chạy được trên biển? Cô đưa tàu thuỷ, cho trẻ xem mô hình. Cô hỏi:	- Tàu thuỷ, canô, bè, ghe
+ Tàu thuỷ trông như thế nào? Nó có những gì?	- Trẻ trả lời: + To.
+ Tàu thuỷ dùng để làm gì?	+ Có boong tàu, cờ, nhiều tầng.
+ Các con thường nhìn thấy tàu thuỷ chạy ở đâu? Có nhìn thấy ở dưới ao không? Vì sao?	
<u>Ca nô:</u> Cho trẻ xem mô hình và đặt câu hỏi về các bộ phận, công dụng, nơi hoạt động của ca nô.	- 3 - 4 trẻ trả lời.
b. Khám phá đặc điểm khác nhau và giống nhau của các phương tiện giao thông.	
- Đặt mô hình tàu thuỷ và thuyền. Cô hỏi:	
+ Thuyền và tàu thuỷ có gì khác nhau? (Cô gợi ý nếu trẻ khó trả lời). Ví dụ:	- Trẻ trả lời:
+ Thuyền và tàu thuỷ cái nào to hơn, nhỏ hơn? Cái nào chở được nhiều người, nhiều hàng hơn? Cái nào đi nhanh hơn?	+ Tàu thuỷ to, thuyền nhỏ. + Tàu thuỷ đi nhanh hơn (vì dùng động cơ). + Tàu thuỷ chở được nhiều người, nhiều hàng hơn.
+ Thuyền và tàu thuỷ có điểm gì giống nhau?	+ Đều đi ở dưới nước, đều chở người, chở hàng.
Cô khái quát: Thuyền và tàu thuỷ đi dưới nước, chở người, chở hàng hoá. Vì vậy chúng được gọi chung là phương tiện giao thông đường thuỷ.	
c. Khám phá sự đa dạng của phương tiện giao thông đường thuỷ	
- Ngoài thuyền, tàu thuỷ, ca nô còn phương tiện nào cũng được gọi là phương tiện giao thông đường thủy?	- 2 - 3 trẻ kể tên.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô mở băng hình về các phương tiện giao thông đường thuỷ như: xà lan, phà, một số loại thuyền, tàu thuỷ đang hoạt động.	- Trẻ xem và gọi tên phương tiện.
*** Hoạt động 3:** Củng cố. *- Trò chơi 1: Đoán với ngôi sao* Tàu thuỷ (chạy nhờ động cơ). Thuyền buồm (chạy nhờ sức gió). Thuyền (chạy nhờ sức người). *- Trò chơi 2: Đưa các phương tiện giao thông về đúng nơi quy định* + Chia lớp làm 3 nhóm. Cô để lô tô các phương tiện giao thông ở trên bàn. Chia bảng làm 3 phần tương ứng với 3 nhóm. Các nhóm phải chọn đúng phương tiện giao thông đường thuỷ gắn vào phần bảng của nhóm mình. Nhóm nào chọn được nhiều phương tiện sẽ chiến thắng. + Luật chơi: Luật tiếp sức.	- Trẻ lấy và gắn phương tiện giao thông đường thuỷ về đúng nơi hoạt động.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ gọi đúng tên và nhận xét được những đặc điểm (màu sắc, hình dạng, cấu tạo, vận động, ăn uống) của một số con vật sống trong rừng như: voi, hổ, khỉ.

- Biết được sự đa dạng, phong phú của động vật sống trong rừng.

2. Kĩ năng

- Kĩ năng so sánh, bước đầu phân nhóm.

3. Giáo dục

- Có thái độ đúng đối với các con vật khi đi tham quan, xem xiếc.

II. CHUẨN BỊ

- Phim về các con vật.
- Tranh ảnh các con vật có dây đeo.
- Lô tô: mỗi trẻ một bộ lô tô có 4 con vật.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
* **Hoạt động 1:** Gây hứng thú. - Cô đóng vai người hướng dẫn khách tham quan xem phim về các con vật (3 phút). - Phát cho mỗi trẻ hình một con vật sống trong rừng. - Lên tàu đi vào rừng tìm hiểu các con vật (mở nhạc: trẻ hát và làm động tác theo bài hát "Ta đi vào rừng xanh" -1 lần). * **Hoạt động 2:** Khám phá. - Xem phim và nhận xét đặc điểm của 3 con vật. - Sử dụng đèn chiếu cho trẻ đoán bóng của con vật.	- Trẻ đeo thẻ vào cổ của mình. - Trẻ trả lời: con voi.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Trẻ kể về con voi (cô có thể đặt câu hỏi gợi ý trẻ): + Con voi có những đặc điểm gì? + Vòi voi như thế nào? + Voi dùng vòi để làm gì? + Voi còn có bộ phận nào? + Voi thường sống ở đâu? + Voi ăn gì? Biết làm gì?...	
- Tương tự với con hổ: Trẻ xem phim về con hổ. Cô hỏi: + Con hổ như thế nào? (Cô gợi ý để trẻ trả lời).	- Trẻ trả lời: con hổ có lông vàng, vằn đen. Hổ có hàm răng nhọn, đuôi dài, bốn chân. Hổ ăn thịt các con vật khác.
- Con khỉ: Trẻ xem phim về con khỉ. Cô hỏi: + Con khỉ có gì đặc biệt? (Cô gợi ý để trẻ trả lời) Cô cho trẻ bắt chước một vài động tác của con khỉ: khỉ leo cây, khỉ gãi đầu, khỉ ăn chuối,...	- Trẻ trả lời: khỉ nhanh nhẹn, leo trèo giỏi, có 4 chân, 2 chân trước rất khéo, khỉ hay ăn hoa quả,...
+) So sánh: Cô để hình ảnh của hổ và voi trên màn hình, hỏi: - Voi và hổ có đặc điểm gì khác nhau? Cô gợi ý: + Voi và hổ, con nào có vòi? + Voi và hổ, con nào ăn thịt các con vật khác?	- Trẻ trả lời: + Voi to hơn hổ. + Voi có vòi, có ngà, hổ không có. + Hổ ăn thịt các con vật khác; voi ăn cỏ, ăn mía.
+ Vậy chúng giống nhau ở điểm nào?	+ Đều có 4 chân, đều sống trong rừng, đều biết làm xiếc...
- Cô khái quát: voi, hổ, khỉ tuy có điểm khác nhau nhưng đều sống trong rừng, phải tự kiếm ăn, tự bảo vệ mình. Chúng được gọi chung là động vật sống trong rừng. - Mở rộng: Ngoài voi, hổ, khỉ còn có con gì cũng là động vật sống trong rừng?	- Trẻ kể tên theo hiểu biết.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô cho trẻ xem băng một số con vật khác như hươu, gấu, sư tử, ngựa vằn, chó sói. Xem đến con nào, cô hỏi tên và hỏi thức ăn của con vật đó. - Giáo dục: Những con vật sống trong rừng đều có ích. Khi tham quan vườn bách thú các con nhớ không trêu chọc, không lại gần chuồng các con thú dữ. - Cô phân nhóm con vật theo đặc điểm: dữ, hiền; xếp các con vật theo kích thước (to nhất, nhỏ hơn, nhỏ nhất). *** Hoạt động 3:** Củng cố - Trò chơi 1: Lô tô Lần 1: Cô nói tên. Trẻ giơ lô tô. Lần 2: Cô nói đặc điểm của con vật. Trẻ giơ lô tô. - Trò chơi 2: Tìm "nhà". Cô dán hai bức tranh tượng trưng cho hai "ngôi nhà": + Nhà có thịt. + Nhà có lá, quả, củ. Trẻ vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh "tìm nhà", trẻ có thẻ con vật nào sẽ chạy về "nhà" có thức ăn của con vật đó.	- Trẻ chơi 2 lần, lần sau có thể đổi thẻ hoặc vị trí của "nhà".

www.downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

GỢI Ý MỘT SỐ PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN

1. Nếu có điều kiện có thể sử dụng bảng tương tác để cho trẻ xem và chơi trò chơi "Đưa các con vật về đúng nhà".

2. Có thể cho trẻ về 3 nhóm có đeo cùng một loại thẻ. Cho trẻ xem tranh con vật trùng với con vật trong thẻ và thảo luận, cô gợi ý để trẻ nhận xét đặc điểm của con vật đó. Sau khi cả 3 nhóm đã nhận xét, cô cho trẻ so sánh 2 con vật.

Các nội dung khác tương tự như tiến trình thực hiện ở trên.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

TÌM HIỂU VÀ TRÒ CHUYỆN VỀ CON CHIM

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số loại chim và bộ phận đặc trưng của chim (mỏ, 2 chân, 2 cánh, đuôi,...).

- Môi trường sống, quá trình sinh trưởng, phát triển của chim.

2. Kĩ năng

- Trả lời to, rõ ràng, mạch lạc câu hỏi của cô.

- Biết so sánh, nhận ra sự giống nhau và khác nhau đơn giản về hình dáng, màu sắc, môi trường sống của một số loài chim.

3. Giáo dục

- Biết yêu quý các loại chim, không chọc phá đuổi bắt chim và tổ chim.

II. CHUẨN BỊ

- Một vài lồng chim thật: ngũ sắc, khiếu, gáy, chào mào, vành khuyên.
- Băng đĩa hình về 1số loại chim.
- Đàn oóc - gan, bài hát: *Chim chích bông, Đuổi chim, Con chim non.*
- Một vài bức tranh về quá trình sinh trưởng của chim.

www.downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú - Trò chơi tạo dáng. - Cô cho trẻ ổn định và tổ chức trò chơi: + Cô cùng trẻ chơi tạo dáng các con vật bằng đôi tay khéo léo: cua, ốc sên, cá sấu, thỏ, chim. + Cho trẻ làm chim bay về tổ.	- Trẻ chơi cùng cô.
*** Hoạt động 2.** Khám phá. *a. Quan sát, gọi tên các loại chim* - Cho trẻ quan sát các lồng chim. - Bạn nào biết tên của các con chim này? - Cô giới thiệu tên của các con chim. - Các con chim này đang làm gì?	- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Các con chim này có những động tác rất ngộ nghĩnh: lúc thì nhảy nhót, lúc thì chuyền từ cành này sang cành khác. Bây giờ cô và các con cùng trò chuyện về chú chim này (cô dùng chim gáy để dạy trẻ).	- Trẻ nhắc lại tên các loài chim.
- Cho trẻ nhắc lại tên của con chim.	
b. Quan sát, nhận xét đặc điểm của con chim gáy	
- Đây là con chim gì? Con chim này đang làm gì?	- Trẻ trả lời.
- Bạn nào biết về con chim này, hãy kể cho cô và các bạn cùng nghe (tên, cấu tạo, hình dáng). Trẻ nói đến bộ phận nào thì cô chỉ vào bộ phận đó.	
- Cho trẻ chỉ các bộ phận của con chim.	- 2 - 3 trẻ lên chỉ các bộ phận của chim: mỏ, 2 chân, 2 cánh.
- Cho cả lớp nói tên các bộ phận của con chim.	
- Cô kết luận: chim gáy có mỏ, 2 mắt, 2 cánh, đuôi và chân có móng.	
- Con chim này ăn gì?	- Trẻ phán đoán.
Cô chuẩn bị một ít thức ăn khô để trẻ cho chim ăn.	
- Chim có ăn không?	- Trẻ trả lời.
- Cô kết luận: Chim ăn thức ăn khô. Ngoài ra chim còn ăn các loại hạt.	
- Các con đã biết được tên của một số loài chim gì?	- 2 - 3 trẻ trả lời.
- Những con chim này được con người nuôi ở đâu? Để làm gì?	- Trẻ trả lời: nuôi trong gia đình để làm cảnh.
- Bài thơ, câu chuyện nào nói đến các loài chim mà các con đã được học?	
- Cho trẻ đọc bài thơ "Chim chích bông".	- Trẻ đọc bài thơ.
- Các con thấy chim chích bông là loài chim có lợi hay có hại?	
- Cô hát cho các con nghe một bài hát. Sau đó các con phải cho cô biết: trong bài hát có những loại chim gì? Chúng có lợi hay có hại?	
c. Xem đĩa về sự đa dạng của các loại chim	
(Cô hát bài "Đuổi chim").	
Ngoài các loại chim mà các con vừa quan sát, còn có những loại chim nào khác nữa?	- Trẻ kể theo hiểu biết.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô giới thiệu các bức tranh về 1 số loài chim. - Cô sẽ cho các con xem một bộ phim về thế giới loài chim. Khi xem, các con phải quan sát xem chúng sống như thế nào, kiếm mồi ra làm sao, đẻ trứng và nuôi con như thế nào?	- Trẻ xem đĩa hình.
- Cô cho trẻ xem phim. Cô gợi mở và dừng hình ảnh để giới thiệu. - Vừa rồi các con đã xem phim, các con đã thấy những gì qua thước phim? + Có những loài chim nào? Đang làm gì? + Cho trẻ quan sát hình ảnh chim mẹ mớm mồi cho chim con. Cung cấp từ "mớm". + Cô gợi ý trẻ nói theo hiểu biết.	- Trẻ trả lời.
d. So sánh - Những con chim này có điểm gì giống nhau? (Cô gợi ý để trẻ nhận xét). Cho trẻ so sánh những điểm khác nhau (về kích thước, hình dáng, màu sắc, cách kiếm mồi....). - Cô kết luận: Các loài chim có kích thước, màu sắc khác nhau nhưng đều có hai chân, hai cánh, đẻ trứng và biết bay.	- Trẻ trả lời: có mỏ, hai chân, hai cánh và biết bay.
*** Hoạt động 3.** Chơi củng cố. - Trò chơi 1: Bắt chước vận động của chim. Cô nói động tác nào, trẻ bắt chước, mô phỏng động tác đó. + Chim bay. + Chim liệng. + Chim mổ thức ăn. Các con đã biết rất nhiều về vận động của chim.	- Trẻ làm động tác bay. - Trẻ làm động tác liệng. - Trẻ làm động tác mổ thức ăn.
- Trò chơi 2: Ghép tranh một số loại chim. Cô chia lớp làm 4 nhóm. Mỗi nhóm sẽ ghép từ 4 miếng tranh cắt rời thành bức tranh hoàn chỉnh. Ghép xong, trẻ nói tên loại chim mà trẻ ghép được. Trẻ giơ bức tranh vừa ghép được trước lớp. Cô nhận xét, khen ngợi và cho trẻ làm chim bay ra ngoài.	- Trẻ ghép theo nhóm trên nền nhạc.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

CON RÙA

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên và một số đặc điểm của con rùa: mai cứng, cổ dài, đầu nhỏ, 4 chân có màng.
- Trẻ biết môi trường vận động và thức ăn của con rùa.

2. Kĩ năng

- Rèn luyện kĩ năng quan sát, phán đoán, chú ý có chủ đích.
- Phát triển một số kĩ năng giao tiếp trong xã hội.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Giáo dục

- Trẻ yêu thích, biết chăm sóc, bảo vệ con rùa.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Con rùa, ngôi nhà cho rùa (hình tháp rùa), phấn màu, que chỉ, bảng treo tranh.
- Một số thức ăn cho rùa: thịt, rau, cơm, đĩa đựng thức ăn.
- Tranh rùa biển, sách nói về thức ăn cho rùa.
- Bài đồng dao về rùa và nhạc nền cho bài đồng dao.
- 18 mai rùa.

2. Đội hình

- Trẻ học trong phòng thoáng mát, sạch sẽ.
- Trẻ ngồi ở sàn theo hình chữ U.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Hôm nay có một người bạn mới đến thăm chúng mình, các con thử đoán xem đó là người bạn nào. (Cô đưa ngôi nhà trong đó có con rùa) Đặt câu hỏi gợi ý:	- Trẻ đoán.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
+ Ngôi nhà nhỏ như vậy, có bạn nào sống được ở trong đó không ?	- Trẻ đoán.
+ Các con đã nhìn thấy cái gì có hình giống ngôi nhà này chưa?	- Trẻ trả lời: Tháp Rùa.
+ Vậy người bạn sắp xuất hiện ở đây là ai?	- Trẻ trả lời: bạn rùa.
Cô mở cửa ngôi nhà.	
Các con hãy cùng chào bạn rùa đi.	
*** Hoạt động 2:** Khám phá.	
- Các con hãy quan sát con rùa thật kĩ và miêu tả lại.	
(Cô cho con rùa ra ngoài để trẻ quan sát)	
- Con rùa có những bộ phận gì? (để thời gian cho trẻ quan sát). Trẻ kể đến bộ phận nào thì cô chỉ vào bộ phận đó.	- Trẻ trả lời: mai, đầu, chân, đuôi...
- Cho trẻ sờ mai rùa và hỏi:	
+ Các con thấy mai rùa như thế nào? (cứng, có hình vòng cung và những vết rạn trên mai).	+ Trẻ trả lời: Cứng, sần.
+ Các con thấy đầu rùa như thế nào?	+ Nhỏ.
Rùa có để đầu nguyên một chỗ như chúng mình không?	+ Không.
Rùa cứ hay thò đầu ra, thụt đầu vào trong cái mai của mình. Các con có biết tại sao khi nhìn thấy người, rùa lại nằm im và thụt đầu vào không?	- Trẻ đoán.
Theo cô, có thể rùa thấy đông và có nhiều người lạ nên mới thụt đầu vào đấy.	
Các con thử bắt chước cử động như đầu của rùa xem có giống không? (cho trẻ bắt chước).	
+ Các con thấy rùa bò như thế nào?	- Trẻ trả lời: bò chậm chạp.
- Rùa có thể nhảy như thỏ, chạy nhanh như hổ được không? (cho con rùa bò ra để trẻ quan sát).	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Cô sẽ theo rùa và vẽ đường đi của rùa cho các con quan sát. (cô dùng phấn màu vẽ) - Các con có muốn bò theo đường đi của rùa không? (Cho trẻ bò theo đường đi của rùa).	- Bò theo.
+ Các con thấy chân của rùa như thế nào? Rùa có mấy chân?	- Trẻ đoán.
Chân rùa rất nhỏ, giữa các ngón còn có màng giống chân con vịt. Vậy theo các con, rùa có thể bơi được không? Để biết xem rùa có bơi được hay không các con hãy xem cô thả rùa vào bể nước. Rùa có bơi được không? Rùa sống ở trên cạn nhưng lại biết bơi. - Rùa chơi với các con từ nãy đến giờ chắc đã đói rồi. Các con hãy cho rùa ăn. Rùa sẽ ăn món gì?	
+ Cô chuẩn bị một số loại thức ăn: cơm, rau, thịt. Các con hãy quan sát xem rùa chọn loại thức ăn nào? (Cô để mấy loại thức ăn ra phía trước con rùa để trẻ xem rùa ăn gì)	- Trẻ kể tên.
+ Nếu rùa không ăn cô xử lí tình huống: Có thể rùa chưa đói, hoặc thấy đông người, rùa chưa muốn ăn. Cô đọc một đoạn sách viết về thức ăn mà rùa ưa thích, cho các con nghe. (Cô đọc cho trẻ nghe, biết được thức ăn của rùa) - Các con đã nhìn thấy rùa bao giờ chưa?	
- Rùa có thể sống ở những đâu? Cô có mang tới lớp một bức ảnh chụp bạn rùa sống dưới biển. Các con hãy quan sát. (Cô đưa ra tranh rùa biển) + Cho trẻ đàm thoại về con rùa biển.	- Trẻ kể tên sông, hồ...

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 3:** Củng cố. - Rùa nói với cô rằng: lớp ta hôm nay học rất ngoan. Rùa quyết định tặng cho lớp một bộ sưu tập về mai rùa đấy. - Các con hãy cùng cảm ơn rùa. (Cô phát cho mỗi trẻ một cái mai rùa) - Hãy cùng đeo mai rùa lên, hát bài đồng dao và làm theo động tác của rùa. (Cô bật nhạc nền) *"Rì rà rì rầm* *Đội nhà đi chơi* *Tối lặn mặt trời* *Úp nhà đi ngủ"* (Cho trẻ chơi 2 - 3 lần) - Kết thúc: + Cô động viên, khen ngợi trẻ. + Chuyển sang hoạt động khác.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

VÌ SAO CÓ MƯA?

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết một số hiện tượng tự nhiên (gió, mây, mưa, sấm, chớp, sét, vòng tuần hoàn của nước...). và sự thay đổi của cảnh vật sau cơn mưa.

- Biết lợi ích, tác hại của mưa.

2. Kĩ năng

- Phát triển khả năng quan sát, phán đoán, suy luận.

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn sức khoẻ, không ra ngoài khi trời mưa.

- Hứng thú khi làm thí nghiệm.

II. CHUẨN BỊ

- Chuẩn bị quá trình tạo thành mưa: bếp ga nhỏ, nồi thủy tinh có vung.

- Hình ảnh trời mưa.

- Hai bộ tranh về vòng tuần hoàn của nước.

- Máy nghe nhạc.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú. - Hát bài: "Cho tôi đi làm mưa với".	- Cả lớp hát 1 lần.
*** Hoạt động 2:** Khám phá. *a. Khám phá một số dấu hiệu của mưa, ích lợi và tác hại của mưa.* - Trò chuyện về cảnh vật và con người khi trời mưa: con biết gì về trời mưa, hãy kể lại. - Cho trẻ xem băng cảnh mưa, gió thổi, mây đen và trò chuyện cùng trẻ. + Khi trời mưa có hiện tượng gì? + Làm thế nào để tránh bị sét đánh?	

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
+ Có nên chơi ngoài trời mưa không? Vì sao? Ích lợi và tác hại của trời mưa? (Trời mưa giúp cây cối tươi tốt, con người có nước để dùng, thời tiết mát mẻ... nhưng mưa nhiều gây lũ lụt..). *b. Khám phá nguyên nhân gây ra mưa* - Thí nghiệm sự bốc hơi của nước. - Tại sao trời có mưa? - Trẻ và cô thí nghiệm: Đổ nước vào nồi bằng thuỷ tinh và đặt lên bếp đun. Trước khi đun cho trẻ quan sát vung nồi và hỏi: - Con nhìn xem vung nồi khô hay ướt? - Cô bật bếp đun và hỏi: - Nước đã nóng lên chưa? Vì sao? + Trẻ quan sát. Trẻ phát hiện sự thay đổi khi nước bị đun nóng. Khi nước sôi được 1 phút, cô mở vung nồi và hỏi:	
- Các con thấy có gì bay lên?	- Trẻ trả lời: hơi nước bay lên.
- Vung nồi bây giờ như thế nào? Có gì khác trước?	- Trẻ trả lời: có nhiều giọt nước bám vào trong vung nồi.
- Nước này từ đâu mà có? - Cô kết luận: Do hơi nước nóng bay lên, ngưng tụ lại thành các giọt nước bám vào vung nồi.	
- Các con thấy những giọt nước này giống cái gì?	- Trẻ trả lời: hạt mưa.
- Các con hãy giải thích vì sao có mưa?	- Trẻ giải thích theo hiểu biết của mình.
Cô kết luận: Khi trời nắng nóng, nước ở ao, hồ bốc lên ngưng tụ lại thành các đám mây. Từ các đám mây lớn, các giọt nước rơi xuống. Đó chính là mưa. *** Hoạt động 3:** Củng cố - Trò chơi 1: Xếp tranh theo trình tự. Cô chuẩn bị 4 bộ tranh, mỗi bộ 4 bức. Bức 1: Ao, hồ, sông có nước. Bức 2: Mặt trời chiếu xuống ao, hồ làm nước bốc hơi.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Bức 3: Phía trên ao, hồ có các đám mây. Bức 4: Mưa. Chia 4 nhóm, yêu cầu trẻ xếp tranh theo trình tự vòng tuần hoàn của nước. - Trò chơi 2: Cho trẻ nghe tiếng nước chảy, tiếng mưa, tiếng sấm và kết hợp làm theo yêu cầu sau: Tiếng nước chảy nhảy 3 bước, tiếng mưa lùi 5 bước, tiếng sấm quay 1 vòng.	

Bài hát:

CHO TÔI ĐI LÀM MƯA VỚI

Cho tôi đi làm mưa với
Chị gió ơi chị gió ơi
Tôi muốn cây được xanh lá
Hoa lá được tốt tươi
Cho tôi đi làm mưa với
Chị gió ơi chị gió ơi
Làm hạt mưa giúp cho đời
Không phí hoài rong chơi.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MỘT SỐ LOẠI HOA

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết tên, đặc điểm và các bộ phận của một số loại hoa quen thuộc.
- Biết sự đa dạng của các loại hoa và ích lợi của hoa với đời sống con người.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, so sánh, phân loại hoa theo các đặc điểm: Mọc từng cái, mọc thành chùm, cánh tròn, cánh dài.
- Phát triển vốn từ: *mỏn mảng, búp, nhú lên, xòe ra.*

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu thích hoa, biết giữ gìn, bảo vệ hoa.

II. CHUẨN BỊ

- Tổ chức cho trẻ đi dạo, xem một số loại hoa (hoạt động ngoài trời).
- Một số loại hoa thật: hồng, cúc, trang, thược dược,...
- Tranh lô tô về các loại hoa (cô cho trẻ làm vào chiều hôm trước).
- 2 giỏ hoa.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú. Trò chuyện: Bé biết hoa nào? Yêu cầu: Trẻ nhận biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa + Cô trò chuyện: Các con đã được xem phim về những loại hoa nào? + Trẻ kể hoa nào, cô cho trẻ chọn và hướng dẫn, tìm hiểu về loại hoa đó. *** Hoạt động 2:** Khám phá đặc điểm và sự đa dạng của các loại hoa.	- Trẻ kể: hoa hồng, trang, cúc, huệ,...

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Con có nhận xét gì về hoa hồng? (nếu trẻ không trả lời được, cô gợi ý)	
- Hoa hồng có màu gì? Hình dáng cánh hoa ra sao? Ngửi hoa, con thấy thế nào? (cho vài trẻ ngửi hoa). Cành hoa hồng có gì đặc biệt so với những loại hoa khác?	- Trẻ trả lời: hoa hồng màu đỏ, hương thơm, cành nhiều gai...
- Sờ vào cánh hoa, con có cảm giác thế nào? (cô cho trẻ sờ cánh hoa)	- Trẻ trả lời: cánh hoa mềm, mịn màng.
- Hoa hồng mọc như thế nào?	- Trẻ trả lời: mọc từng cái.
- Những loại hoa nào mọc từng cái không?	- Trẻ kể: hoa cúc, thược dược, cẩm chướng,...
+ Trẻ kể hoa nào, trẻ lên chọn và nói về hoa ấy.	- Trẻ trả lời:
- Những loại hoa nào mọc thành chùm?	+ Hoa trang, huệ...
- Hoa hồng và hoa trang có gì giống và khác nhau?	+ Giống: đều có cành, lá, hương thơm. + Khác: Hoa hồng mọc từng cái, cánh tròn, có nhiều gai; hoa trang mọc thành chùm, cánh dài, thân không có gai.
- Ngoài các loại hoa kể trên, con còn biết thêm những loại hoa nào khác?	+ Hoa đào, mai, lan, huệ...
- Hoa thường dùng để làm gì?	+ Trang trí nhà cửa, làm thuốc, nước hoa, làm quà...
- Các ngày lễ, hội không có hoa, con cảm thấy thế nào?	+ Không đẹp, không có màu sắc, cảm thấy buồn.
- Nãy giờ chúng ta cùng trò chuyện về những gì?	+ Các loại hoa.
- Các loại hoa đều có chung đặc điểm gì?	+ Đều có cuống, lá, đài, nhụy, cánh.
- Chúng khác nhau như thế nào?	+ Màu sắc, tên gọi, đặc điểm...
⇒ Hoa có nhiều loại, nhiều hình dạng, màu sắc khác nhau nhưng đều có các bộ phận như nhau và đều mang lại vẻ đẹp trong cuộc sống con người.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
+ Cô kết hợp giáo dục tình cảm đối với hoa. *** Hoạt động 3:** Củng cố. *Trò chơi 1*: Ai tinh mắt hơn? Yêu cầu: Nhận biết các bộ phận của hoa. - Trẻ ngồi theo 4 nhóm. Cô quay phim và hỏi trẻ tên các loại hoa trên bảng. Ở mỗi loại hoa, cô dừng lại cho trẻ quan sát đặc điểm, từng bộ phận của hoa. Mỗi nhóm chọn rổ đồ dùng về thỏa thuận và lắp ráp các bộ phận tạo thành những hoa giống mẫu của cô. - Cô và trẻ cùng kiểm tra lại.	- Trẻ cùng chơi với nhóm bạn.
Trò chơi 2: "Ai chọn đúng". Yêu cầu: Phân nhóm các loại hoa theo đặc điểm. - Cô chia trẻ thành 4 nhóm. Trẻ tự lựa chọn các tranh lô tô để phân nhóm. + Lần 1: Cô yêu cầu: Nhóm 1 và 3: Hoa cánh tròn, cánh dài. Nhóm 2 và 4: Hoa mọc từng cái, từng chùm. + Lần 2: Trẻ phân theo dấu hiệu riêng đã thỏa thuận.	- Trẻ phân theo đặc điểm.
- Thực hành cắm hoa Yêu cầu: Trẻ biết cách sắp xếp, bày trí các loại hoa. - Từ 4 nhóm trên, trẻ sẽ chọn đĩa, lọ hoặc giỏ hoa về bày trí, sắp xếp hoặc cắm, sao cho đẹp xinh theo ý tưởng mà nhóm đã thỏa thuận. - Cô bao quát, gợi ý trẻ thực hiện.	- Trẻ về nhóm phối hợp với các bạn để thực hiện.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

HOẠT ĐỘNG DÀNH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI

MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu biết đơn giản về các hiện tượng thiên nhiên (lũ lụt, sóng thần, mưa đá, núi lửa,...), và tác hại mà chúng gây ra.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng hoạt động nhóm, tập thể.
- Phát triển kĩ năng vận động.

3. Giáo dục

- Tình cảm yêu mến và biết quan tâm, chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.
- Biết bảo vệ môi trường, giữ gìn môi trường sống và bảo vệ thiên nhiên.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Thiết kế Slide - Power point có hình ảnh về thiên tai, lũ lụt, sóng thần, vòi rồng, núi lửa, mưa đá...
- Thùng quà, giấy bút màu, nhạc nhẹ không lời.
- Máy vi tính.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Trò chuyện, gây hứng thú. - Cô hỏi: Các con có biết sự kiện gì về thời tiết trong thời gian vừa qua? (Có thể đọc mẩu tin về lũ lụt, bão đang xảy ra trên báo cho trẻ nghe).	-Trẻ trả lời theo hiểu biết của mình.
*** Hoạt động 2:** Khám phá. - Cô sử dụng chương trình Power point để trình chiếu cho trẻ xem về thiên tai xảy ra ở nước ta và trên thế giới (lũ lụt, sóng thần, vòi rồng, mưa đá, núi lửa...).	-Trẻ xem đĩa.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô cùng trẻ đàm thoại về đoạn phim vừa xem. + Các con cảm nhận thế nào qua đoạn phim vừa xem? Trong phim có những gì xảy ra? Lũ lụt (sóng thần, mưa đá,...) nó như thế nào? + Có thể gọi chúng là gì? + Vì sao có hiện tượng lũ lụt xảy ra? + Các con hãy kể những tác hại mà lũ lụt và các hiện tượng thiên nhiên khác gây ra cho con người? + Để thiên tai không xảy ra, ta cần phải làm gì?	- Trẻ trả lời theo suy nghĩ.
*** Hoạt động 3:** Củng cố. - Bé vẽ tranh ước mơ về cuộc sống thanh bình. + Các con có những ước mơ gì về môi trường và cuộc sống trong tương lai? + Các con hãy vẽ những ước mơ đó và tặng cho các bạn đang chịu ảnh hưởng của lũ lụt ở miền Bắc và miền Trung nước ta như là một món quà.	- Trẻ trả lời theo hiểu biết của mình.
+ Cô tổ chức cho trẻ tạo hình về ước mơ với nhiều hình thức như: xé, dán, vẽ....	- Trẻ tạo hình.
Trò chơi "*Chuyền quà cho bạn*". - Để giúp đỡ mọi người đang gặp khó khăn do thiên tai xảy ra, con cần phải làm gì? - Cô tổ chức cho trẻ chơi xếp tranh vào thùng đã chuẩn bị trước.	- Trẻ trả lời tự do theo suy nghĩ.
- Cô tổ chức chơi chuyền quà qua đầu, qua phải, qua trái (cô giới thiệu luật chơi). - Cô tổ chức cho trẻ chơi từ 2 đến 3 lần.	- Trẻ chơi trò chơi.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

TRÒ CHUYỆN VỚI TRẺ VỀ KHÔNG KHÍ QUANH TA

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết không khí quanh ta; biết một số tính chất của không khí: không màu, không mùi, không hình dáng,... biết lợi ích của không khí.

2. Kĩ năng

- Phát triển óc quan sát, sự suy đoán, tìm tòi, ham học hỏi, các thao tác (phân tích, so sánh) và khả năng diễn đạt lưu loát.

3. Giáo dục

- Ý thức bảo vệ bầu không khí trong lành.

II. CHUẨN BỊ

- Cô:
  - 2 chai nước màu xanh, đỏ.
  - 2 chai thuỷ tinh có phễu và 1 chai đã bị dán kín bằng đất sét nặn.
  - 1 đũa, 1 khay, ~~1 hộp giấy, 1 chai dầu~~ thơm.
- Trẻ:
  - 1 thau nước màu
  - 1 li thuỷ tinh
  - Chữ bằng nhựa
  - Mút bi-tis
  - Khăn lau
  - 1 thau
  - Bìa cứng
  - Ca nước

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Hát. - Cô hát một bài tự chọn và giới thiệu.	

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 2:** Khám phá. *a. Đặc điểm của không khí* - Đưa 1 hộp và cho trẻ đoán: Có gì trong hộp? - Mở hộp ra cho trẻ xem và giải thích. • Trong hộp chứa đầy không khí. • Theo các con, không khí như thế nào? Có nhìn thấy và sờ được không? • Giải thích về đặc tính của không khí: không nhìn thấy được, không có hình dạng nhưng ta có thể cảm nhận được. *b. Thí nghiệm 1: "Chiếc phễu kì lạ".* • Hai chai phễu xanh và đỏ có gì khác nhau? • Cô đổ nước vào hai chai, các con có nhận xét gì? • Tại sao lại như vậy? *Cô giải thích:* Chai chứa không khí. Cô đã nhốt không khí trong chai bằng cách lấy đất nặn bịt kín miệng chai nên không khí không ra ngoài được. Trong chai chứa không khí nước không vào chai được. • Lấy que đâm một lỗ ngay miệng chai, nước chảy xuống, không khí đã bay ra ngoài. *c. Thí nghiệm: Không khí có sức cản.* - Kết nhóm: 3 nhóm. - Yêu cầu: • Nhóm 1: úp li ngược lại vào thau nước xem có hiện tượng gì? • Nhóm 2: cho nước vào li dùng tấm bìa đậy lại úp li xuống xem có gì xảy ra? - Nhóm 3: đứng quan sát. - Cô mời các bạn ở nhóm 2, 3 quan sát nhóm 1 làm thí nghiệm và giải thích.	- Trẻ đoán nhiều thứ. - Mỗi trẻ một ý kiến. - Trẻ trả lời sau khi quan sát. - Trẻ nêu ý kiến: 1 chai nước vào được, 1 chai nước còn đọng lại trên phễu. - Trẻ chơi cùng cô. - Trẻ kết nhóm và đếm. - Trẻ chia về 3 nhóm và tự làm những thí nghiệm nhỏ.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Nhóm 1: • Trong li có chứa nước không? Tại sao? Vì sao nước không vào li? • Trong li chứa nhiều không khí, không chứa nước. • Cô nghiêng li, không khí thoát ra ngoài, nước (bong bóng nổi lên) vào đầy li.	- Trẻ nêu lên ý kiến của mình.
Nhóm 2: xem nhóm 2 làm thí nghiệm. • Tại sao nước không chảy ra bên ngoài được? • Giải thích: không khí ở bên dưới tấm bìa đã đẩy tấm bìa lên, làm cho tấm bìa dính vào cái li nước không chảy ra ngoài được (không phải do nước kéo bìa).	- Trẻ nêu ý kiến của mình.
Nhóm 3: • Vì sao bong bóng lại to lên? • Cô khái quát: Con người không nhìn thấy không khí. Không khí không có hình dạng nhưng có thể ngửi được qua mùi thơm của hoa, dầu thơm, mùi thức ăn. - Nêu ý nghĩa của không khí đối với con người và giáo dục ý thức bảo vệ bầu không khí trong lành. - Kết thúc giờ học. *** Hoạt động 3:** Củng cố. - Trò chơi: Thổi bóng.	- Vì bong bóng chứa đầy không khí.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA CÂY TỪ HẠT

- Hoạt động tích hợp:

Âm nhạc: hát bài "Gieo hạt".

Làm quen tác phẩm văn học truyện "Cây đỗ con".

Toán: tập đếm trong phạm vi 6, so sánh kích thước.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết về quá trình phát triển của cây (hạt → nảy mầm → cây lớn lên → cây trưởng thành → cây ra hoa kết trái → thu hoạch).

2. Kĩ năng

- Rèn luyện khả năng so sánh, chú ý, ghi nhớ có chủ định và phát triển óc sáng tạo của trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ thích gieo trồng, theo dõi, chăm sóc sự phát triển của cây.

downloadsachmienphi.com

II. CHUẨN BỊ

- Gieo hạt và tổ chức cho trẻ trồng cây, quan sát quá trình phát triển của cây từ hạt.

- 2 mô hình phát triển của cây từ hạt , hình mũi tên (5).

- Tranh vẽ rời các giai đoạn trong quá trình phát triển của cây từ hạt (3 bộ).

- Số đếm (1 đến 6).

- Cây ớt, cây cải.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Hát và vận động bài "*Gieo hạt*" cả lớp hát.	
*** Hoạt động 2.** Khám phá. - Hôm nay lớp ta có rất nhiều cây xanh. Đó là những loại cây gì? (cho trẻ xem chậu cây cải, cây đậu xanh, cây ớt...). - Muốn có các loại cây xanh này, ta phải làm gì? - Các cây này đều được gieo từ hạt. Các hạt rơi	- Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
xuống đất, được con người chăm bón và nhờ ánh sáng, nước, đất, không khí, các cây sẽ lớn lên, ra hoa kết quả.	
- Đây là cây gì? Cây này trồng để làm gì?	- Trẻ trả lời bằng hiểu biết của mình.
- Cây cho chúng ta lá (cho trẻ xem cây cải). Với cây cải, chúng ta có thể chế biến thành nhiều loại thức ăn, đó là những món nào?	- Trẻ trả lời: canh cải, cải xào...
- Có loại cây cho chúng ta quả (cho trẻ xem cây ớt) như cây ớt. Ớt khi ăn, mùi vị nó ra sao?	
- Còn có một cây rất đặc biệt khác, cây đó là cây gì? (cây đậu)	- Trẻ quan sát và nói tên, công dụng của cây.
- Bây giờ các con và cô nhớ lại quá trình trồng cây đậu.	
1. Công việc đầu tiên con làm gì? (cho trẻ xem hình gieo hạt).	
2. Sau khi gieo hạt xong, ta thấy điều gì lạ xảy ra? (cho trẻ xem hình cây nảy mầm).	
- Sau khi gieo hạt xuống đất một thời gian, hạt đậu bắt đầu to, nứt nẻ ra một mầm nhỏ có màu trắng cắm xuống đất. Đầu kia sẽ nhú ra mầm xanh đẩy vỏ đậu và tách hạt đậu ra làm đôi. Đó là giai đoạn nảy mầm.	- Trẻ trả lời: cây đậu đen, cây đậu xanh.
- Sau khi hạt nẩy mầm ta phải làm gì?	- Trẻ trả lời: xới đất cho xốp, gieo hạt, tưới nước.
3. Khi được chăm sóc, tưới nước, cây nảy mầm như thế nào ?	
- Khi được chăm sóc, mầm trắng sẽ lớn lên, cắm xuống đất và đẩy hạt đậu ra, vươn cao thành thân có hai chiếc lá. Đây là quá trình cây lớn lên.	
- Cô cho trẻ xem hình cây con.	
- Khi cây đã lớn, các con phải làm gì?	- Trẻ trả lời: phải chăm sóc, tưới nước.
- Phải chăm sóc.	
- Nếu ta đem cây vào trong phòng kín lấy bao trùm lại thì cây sẽ như thế nào?	
- Chúng ta phải cho cây tiếp xúc với ánh sáng mặt trời, phải tưới nước, bón phân cho cây và	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
để cây ra ngoài không khí. Như thế cây mới phát triển. *4. Khi cây phát triển, cây như thế nào?* - Khi cây có nhiều lá và nhiều cành thì cũng là lúc cây trưởng thành (cho trẻ xem hình cây trưởng thành). *5. Khi cây trưởng thành, cây sẽ cho chúng ta những gì?* - Cây lớn lên sẽ cho hoa và quả. - Cây đậu sẽ cho quả gì?	
- Quá trình phát triển từ hạt đậu đến quả đậu phải qua nhiều giai đoạn: gieo hạt → nảy mầm → cây lớn lên → cây trưởng thành → cây ra hoa kết trái → thu hoạch (trẻ xem hình vòng tròn khép kín của cây đậu).	- Trẻ so sánh.
- Con hãy tóm tắt quá trình phát triển của cây đậu từ hạt.	- Trẻ trả lời
- Một trẻ nói lại quá trình phát triển của cây đậu từ hạt.	- Quả đậu.
*** Hoạt động 3.** Củng cố. *Trò chơi 1: Gọi đúng tên tranh.*	
- Bạn mèo trắng của lớp ta hôm nay lại đến trễ rồi. Bây giờ bé mèo hãy kể cho cô và các bạn nghe xem tại sao con lại đến lớp trễ?	- Trẻ đếm và trả lời.
- Bé mèo nói là bé gặp ông mặt trời. Ông mặt trời đưa cho bé mèo rất nhiều tranh và hỏi nhưng bé mèo lại không trả lời được. Bây giờ có bạn nào giúp bé mèo không?	- Trẻ chỉ tranh và mô tả. (mời 2 - 3 bạn). - Trẻ nhìn tranh và gọi tên.
Trò chơi 2: Xếp tranh. - Bé mèo để tranh sai vị trí. Bạn nào giúp bé mèo xếp lại tranh?	- Trẻ xếp lại theo đúng trình tự.
Trò chơi 3: Thi xem đội nào nhanh. - Chia lớp thành 3 nhóm (5 bạn/nhóm). Các nhóm thi xếp tranh theo thứ tự từ lúc là hạt cho đến lúc thành cây.	- Trẻ chơi theo luật tiếp sức.
* Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ giỏi, nhóm giỏi.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MỘT SỐ LOẠI QUẢ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Củng cố kiến thức của trẻ về tên gọi và những đặc điểm, đặc trưng của một số quả quen thuộc.

- Phân loại quả theo các đặc điểm:

+ Quả có nhiều hạt, ít hạt.

+ Quả có vị ngọt, chua.

+ Quả có múi, không múi.

+ Quả có vỏ sần sùi; quả có vỏ nhẵn.

+ Quả mọc thành chùm.

- Biết sự đa dạng của các loại quả và lợi ích của chúng.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, so sánh, phân nhóm.

- Phát triển ngôn ngữ biểu đạt và kĩ năng chơi theo nhóm.

3. Giáo dục

- Trẻ ăn nhiều loại quả; có thói quen vệ sinh trước và sau khi ăn.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- 1 số hình vẽ lô tô về các loại quả (quả 1 hạt, nhiều hạt; quả mọc từng trái, mọc chùm,...).

- 1 cái túi có đựng quả thật: nhãn, nho, quýt, măng cầu, chuối, táo,...

- 4 đĩa nhựa lớn, rổ nhựa, 4 bàn.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. *Trò chơi: Chiếc túi kì diệu.* - Cô cho trẻ sờ và đoán trong túi có gì?	- Trẻ sờ túi và nói tên quả: táo, đu đủ, chôm chôm, cam...
*** Hoạt động 2.** Khám phá đặc điểm các loại quả và sự đa dạng của chúng - Trẻ nói quả nào cô lấy ra và phân tích luôn. Ví dụ: Con biết gì về quả cam? (cô gợi ý thêm)	- Trẻ nói theo sự hiểu biết.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Cam có màu gì? Hình dáng bên ngoài, cấu tạo, mùi vị của nó? (cô cho trẻ khảo sát: sờ, ngửi, nếm... để trả lời)	- Trẻ trả lời
- Quả nào có nhiều hạt như quả cam?	+ Đu đủ, hồng xiêm...
- Quả nào chỉ có một hạt?	+ Táo, xoài,...
- Quả cam, quả táo có gì giống và khác nhau?	+ Giống: trái cây tròn. + Khác: vỏ sần sùi, láng, ít hạt, nhiều hạt...
- Con biết thêm quả nào nữa?	+ Nhãn, nho, lê, măng cầu...
- Quả có gì đặc biệt so với các quả khác?	+ Mọc thành chùm.
- Quả nào mọc thành chùm?	+ Dâu, chôm chôm, vải...
- Trong các loại quả trên, con thích ăn loại quả nào nhất? Vì sao?	+ Ăn ngon, ngọt, da đẹp...
Kết luận: quả sần sùi, quả trơn láng; có quả từng trái, quả mọc thành chùm, quả có múi, quả không múi nhưng đều gọi chung là trái cây. Các con cần ăn nhiều trái cây vì chúng giúp cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào.	- Trái cây, các loại quả.
*** Hoạt động 3.** Củng cố. *Trò chơi 1 "Ai chọn đúng".* Yêu cầu: Phân nhóm các loại quả theo đặc điểm.	
- Cô chia mỗi nhóm 5 trẻ. - Có nhiều trái cây quá, các con giúp cô xếp chúng đúng theo từng đặc điểm.	- Trẻ phân theo dấu hiệu.
Lần 1: + Nhóm quả nhiều hạt. + Nhóm quả sần sùi. + Nhóm quả nhiều múi. + Nhóm quả mọc thành chùm.	
- Lần 2: Trẻ về nhóm xếp theo dấu hiệu riêng, cô bao quát kiểm tra.	- Trẻ làm theo hiểu biết.
Trò chơi 2 "Bạn hãy đoán xem". Yêu cầu: Trẻ mô tả được đặc điểm các loại quả.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

+ Lần 1: Trẻ chơi theo nhóm. Từng trẻ trong nhóm sẽ đố bạn về đặc điểm của quả, cho bạn đoán tên quả. Ví dụ: Quả gì màu xanh, vỏ có nhiều gai, trong có nhiều múi, ăn có vị ngọt? (trẻ nói tên và đưa thẻ hình lên).	- Trẻ chơi cùng bạn trong nhóm.
+ Lần 2: Cho chơi chung cả lớp, lần lượt đại diện từng nhóm lên đố, trẻ đố sẽ đưa ra từng dữ liệu. Nhóm nào trả lời trước sẽ thắng. Cô và các bạn kiểm tra. *Trò chơi 4 "Bàn tay khéo léo".* Yêu cầu: Trẻ biết sắp xếp các loại trái cây sao cho đẹp.	- Trẻ chơi chung cả lớp.
- Các con sẽ về 4 nhóm để cùng sắp xếp, trang trí đĩa trái cây. - Cô bao quát, giúp trẻ cách lột bỏ vỏ, sắp xếp xen kẽ các loại trái cây. Sau khi xếp song, một trẻ giới thiệu cho các bạn nghe. * Kết thúc: Hát bài "Quả gì".	- Trẻ về nhóm phối hợp thực hiện. - Trẻ giới thiệu đĩa trái cây vừa xếp có tên gì, gồm loại quả nào? - Trẻ múa hát theo cô.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

PHÂN NHÓM RAU

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Củng cố, mở rộng hiểu biết về đặc điểm cấu tạo, hình dáng, màu sắc của một số loại rau ăn lá, ăn củ, ăn quả; sự đa dạng của các loại rau.

- Biết phần sử dụng được của các loại rau và các món ăn nấu từ các loại rau đó.

- Hiểu được ích lợi của rau trong đời sống con người: thực phẩm có nhiều chất dinh dưỡng bổ sung cho sự phát triển của cơ thể.

2. Kĩ năng

- Phát triển khả năng mô tả, so sánh, phân loại, chú ý và ghi nhớ.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, hoạt động theo nhóm.

3. Giáo dục

- Trẻ thích và thường xuyên ăn rau.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Một số loại rau (củ, quả) thật được bố trí thành khu vườn; mỗi trẻ một loại.
- 3 rổ tre lớn, 1 số rau củ.
- Một số hình cắt rời thân, rễ, cuống, quả, bảng nỉ.
- Tranh các loại rau, có loại không cùng nhóm.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. *Trò chơi "Thu hoạch".* Yêu cầu: Trẻ phân nhóm, phân loại các loại rau, củ, quả. - Khu vườn đã đến ngày thu hoạch. Các con chia thành 3 nhóm đi thu hoạch. Nhóm 1: Rau ăn củ. Nhóm 2: Rau ăn lá. Nhóm 3: Rau ăn quả.	- Trẻ lấy đúng loại rau để vào rổ.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 2.** Khám phá đặc điểm khác và giống nhau của các nhóm rau	
- Trẻ thu hoạch rau về cùng kiểm tra.	- Trẻ gọi tên.
* *Rau ăn lá:* Cô đưa loại nào trẻ gọi đúng tên loại đó.	
- Loại rau ăn lá, phần nào ăn được, phần nào bỏ?	- Trẻ trả lời: ăn lá, bỏ rễ.
- Hãy kể một vài món được chế biến từ rau.	
- Hãy tìm và phân loại rau ăn sống, rau ăn chín.	- Trẻ lên phân loại.
- Loại rau nào vừa ăn sống vừa ăn chín?	
- Rau ăn lá có nhiều loại, đều có phần rễ, phần thân lá nhưng chỉ ăn phần thân lá.	
* *Rau ăn củ*: Trẻ nói tên, đặc điểm...	- Nhóm lấy rau ăn củ lên trình bày:
- So sánh củ su hào với củ cà rốt, có gì khác và giống nhau?	+ Tròn, dài, màu xanh, cam... + Giống nhau: đều là rau ăn củ.
- Su háo, cà rốt có nhiều hình dạng, củ dài, tròn, đặc điểm chung là: lá ở trên, củ ở dưới, chỉ ăn phần củ.	
- Tìm các loại rau là rau ăn củ?	- 3 - 4 trẻ trả lời.
* *Rau ăn quả:*	
- Hãy kiểm tra xem đây có phải là rau ăn quả không?	
- Cô đưa quả, trẻ gọi tên.	Trẻ trả lời:
- Con biết loại quả nào ăn sống và loại quả nào ăn chín?	+ Ăn sống: cà chua, dưa leo. + Ăn chín: bí đỏ, bầu.
- Cà chua, mướp khác và giống nhau điểm nào?	+ Sống trên giàn... + Tròn - dài, xanh - đỏ.
- Vì sao lại gọi là rau ăn quả? Hãy kể tên các loại rau ăn quả khác mà con biết.	- Trẻ trả lời : vì khi ăn chỉ ăn phần quả. - 3 - 4 trẻ trả lời.
- Trong tất cả loại rau, con thích ăn loại rau nào nhất? Vì sao ?	- Trẻ trả lời theo ý thích (có nhiều vitamin, chất xơ giúp tiêu hóa tốt).

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 3:** Củng cố. *Trò chơi 1: "Bé chọn đúng".* + Yêu cầu: Chọn đúng phần sử dụng được của các loại rau. - Cô có rất nhiều loại rau nhưng không biết ăn phần nào, bỏ phần nào. Các con hãy giúp cô.	
- Cô cho trẻ chơi theo nhóm, lấy phần bỏ đi chỉ để lại phần ăn được và trình bày lên bảng. *Trò chơi 2: "Mắt ai tinh".* Yêu cầu: Trẻ nhận ra các loại rau không cùng nhóm.	- Trẻ về nhóm thực hiện theo yêu cầu.
- Các con hãy gạch bỏ loại nào không cùng nhóm với các loại rau và tìm xem trong tranh có tất cả bao nhiêu loại rau. Ghi chữ số tương ứng. Ví dụ: cà rốt - su hào - củ đền - hoa hồng (gạch bỏ) cải - sà lách - rau muống - cam (gạch bỏ).	- Trẻ gạch chéo - viết số
Trò chơi 3: "Người đầu bếp giỏi". Yêu cầu: Trẻ nói được tên món ăn và trong món ăn đó có rau gì?	
- Chúng ta đã thu hoạch được nhiều loại rau, bây giờ hãy cùng làm các món ăn từ những loại rau. Trẻ chia làm 4 nhóm, cùng thoả thuận và trình bày 1 món ăn để bày tiệc. - Lần lượt trẻ giới thiệu món ăn mà mình thực hiện (Trong món ăn đó có các loại rau gì?).	- Trẻ chia về nhóm thực hiện.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

CÂY XANH VÀ MÔI TRƯỜNG SỐNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết cây xanh có nhiều ích lợi đối với đời sống con người (cho gỗ, hoa, quả, rau, bóng mát và môi trường trong sạch).

- Trẻ biết quá trình phát triển; những điều kiện để cây phát triển:

+ Hạt → nảy mầm → cây con → cây trưởng thành → có hoa quả.

+ Đất xốp, nước, ánh nắng, sự chăm sóc của con người.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, so sánh, phân nhóm.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, cung cấp vốn từ: xanh tươi, xum xuê, tỏa bóng mát, vươn lên.

3. Giáo dục

- Trẻ biết giúp đỡ người lớn trồng cây; chăm sóc, bảo vệ cây, không bẻ cành, ngắt hoa.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Trước giờ hoạt động, cô tổ chức cho trẻ quan sát các cây xanh trong sân trường, khảo sát các bộ phận của cây.

- 2 mâm đất gieo hạt (tưới nước, không tưới nước) do cô và trẻ thực hiện trước đó 1 tuần, bảng kết quả.

- Hình vẽ quá trình phát triển của cây (4 bộ).

- Giấy A4, 4 hộp bút màu.

- Hình các loại cây cho hoa, gỗ, rau, bóng mát do trẻ tự sưu tầm.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Cho trẻ hát bài "Em yêu cây xanh". - Các con vừa hát bài nói về điều gì?	- Trẻ trả lời: cây xanh.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 2.** Khám phá.	
a. Các loại cây và ích lợi của chúng	
- Con biết được những loại cây nào?	- Trẻ trả lời: cây bàng, mít, ổi,...
- Cô phân tích một số loại cây.	
Ví dụ: Cây bàng là loại cây gì?	- Trẻ trả lời:
Cây bàng có đặc điểm gì?	+ Cây cho bóng mát. + Tán rộng, lá to, tròn; nhiều quả tròn màu xanh...
- Tương tự, cho trẻ nhận xét một số loại cây khác như cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây cảnh.	
- Tất cả các loại cây vừa kể có chung đặc điểm gì?	+ Đều có rễ, thân, cành, lá,... đều mang lại lợi ích cho con người.
- Tên gọi chung của chúng là gì?	- Trẻ trả lời: + Cây xanh.
- Nếu không có cây xanh thì sao?	+ Nóng, ngột ngạt, khó chịu, không có những đồ dùng bằng gỗ, không có quả,...
b. Khám phá sự phát triển của cây xanh và các điều kiện môi trường	
-Vậy ta làm gì để có nhiều cây xanh?	+ Trồng cây.
- Hôm trước, cô và các con đã làm thí nghiệm về những gì?	+ Về trồng cây, gieo hạt...
- Cô đem 2 mầm hạt đã thí nghiệm cho trẻ quan sát.	
- Con có nhận xét gì về mầm hạt này?	+ Mọc mầm, thành cây...
- Con nào đã ghi kết quả thí nghiệm lên trình bày lại cho các bạn mình nghe.	- Trẻ trình bày: Từ hạt → nảy mầm → cây con.
- Nếu mình trồng thêm một thời gian nữa cây sẽ như thế nào?	Cây trưởng thành lớn hơn, cây có quả, hoa,...
- So sánh 2 mầm đậu này, con thấy như thế nào?	- Trẻ trả lời: + Một bên cây héo, khô, chết. + Một bên cây nẩy mầm.
- Vì sao?	+ Thiếu nước, thiếu ánh sáng.

downloadsachmienphi
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cây cần gì để lớn? - Nếu không có nước thì cây sẽ như thế nào? Để cây lớn và phát triển tốt cần phải có đất xốp, nước, ánh nắng và sự chăm sóc của con người.	+ Nước, không khí, ánh sáng, con người chăm sóc...
*** Hoạt động 3.** Củng cố. *Trò chơi 1: "Xếp đúng thứ tự".* Yêu cầu: Trẻ xếp đúng quá trình phát triển của cây.	
Đã làm thí nghiệm về gieo đậu, các con hãy xếp tranh về quá trình phát triển của cây đậu sao cho đúng thứ tự. - Cô và trẻ cùng kiểm tra.	- Trẻ thực hiện.
Trò chơi 2: "Tìm bạn thân". Yêu cầu: Trẻ phân loại theo ích lợi của cây. - Mỗi trẻ đã sưu tầm cho mình một loại cây xanh có ích. Trẻ hãy cầm hình cây xanh cùng loại.	
- Trẻ tìm bạn cầm hình cây có cùng ích lợi đứng chung 1 nhóm, sau đó gắn kí hiệu từng nhóm.	- Trẻ thực hiện.
- Trẻ gắn lên bảng những cây có cùng ích lợi theo nhóm. + Cây cho gỗ + cây cho hoa. + Cây cho bóng mát + cây cảnh. Cô và trẻ cùng kiểm tra.	- Trẻ quan sát và gắn đúng vị trí theo kí hiệu.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MÙA XUÂN CỦA BÉ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu đặc điểm của mùa xuân; cây cối, thời tiết, hoạt động của con người trong mùa xuân. Biết mùa xuân là khởi đầu của một năm.

2. Kĩ năng

- Phát triển khả năng tư duy, cảm nhận sự biến đổi về thời gian.
- Cung cấp vốn từ: *đâm chồi nảy lộc, khoe sắc, du xuân,...*

3. Giáo dục

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động ở các mùa trong năm, biết chia sẻ kinh nghiệm cùng bạn.

II. CHUẨN BỊ

- Lịch thời tiết tháng 1 do trẻ tự xây dựng.
- Một số lá cây: mai, cúc, vạn thọ, hồng, thược dược,...
- Hình ảnh các mùa: 4 tranh theo 4 mùa.
- Trang phục (4 tranh theo 4 mùa).
- Các hoạt động: bơi, du xuân, sưởi nắng, câu cá.
- Hình ảnh lô tô về cô và trẻ vẽ món ăn, trái cây vào mùa xuân và các mùa hạ - thu - đông.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Hát. - Cả lớp hát bài "Màu hoa". - Mùa gì có nhiều hoa nở? Cô và các con hãy cùng đi thăm quan một vườn. *** Hoạt động 2:** Khám phá. Đặc điểm của mùa xuân. Cô và trẻ ra vườn hoa của trường. - Hôm nay sân trường có gì lạ?	- Trẻ trả lời: + Có nhiều hoa, nhiều cây kiểng.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Vì sao có nhiều hoa đẹp và xanh tốt thế?	+ Mùa xuân đến.
- Con biết gì về mùa xuân? (Nếu trẻ không nói hết được, cô gợi ý và cho trẻ xem lịch thời tiết của tháng 1).	
- Vào mùa xuân thời tiết như thế nào?	- Trẻ trả lời: nắng nhẹ, không khí dễ chịu, mưa phùn.
- Cây cối ra sao? Hoa nào nở vào mùa xuân?	- Trẻ trả lời: + Xanh tốt, đâm chồi nảy lộc. + Hoa đào, hoa mai, hoa thược dược... nở vào mùa xuân.
- Mùa xuân có gì khác với các mùa khác?	+ Mùa xuân không khí mát mẻ hơn, cây cối xanh tốt, muôn hoa đua nở, khoe sắc hương...
- Có bài hát nào cũng nói về mùa xuân? (con vừa học)	- Trẻ hát bài: Bài hát "Em thêm một tuổi".
- Cho trẻ hát 1 đoạn bài hát "Em thêm một tuổi".	
- Năm mới khởi đầu bằng mùa gì?	- Trẻ trả lời: + Mùa xuân.
- Mùa xuân có ngày gì đặc biệt? Con đã biết những gì về ngày Tết?	+ Thêm một tuổi.
- Bây giờ các con đã mấy tuổi?	+ 6 tuổi.
- Vào mùa xuân, con thấy mọi người thường đi đâu? Làm gì? (Cô cho trẻ xem tranh một số hoạt động của con người).	- Trẻ trả lời: + Mọi người đi du xuân, sửa sang nhà cửa, chuẩn bị đón Tết...
- Các loại trái cây nào là đặc trưng của mùa xuân?	+ Trái cây: dưa hấu, quýt, lê...
- Chúng ta đang trò chuyện về mùa nào?	+ Mùa xuân.
- Ngoài mùa xuân ra, con còn biết thêm mùa nào nữa?	+ Mùa hạ, thu, đông.
→ Một năm bắt đầu bằng mùa xuân, con người, cây cối, muôn thú đều phát triển và lớn lên (Cô kết hợp giáo dục).	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 3:** Củng cố. *Trò chơi 1: "Xếp đúng vị trí".* + Yêu cầu: Trẻ biết thứ tự các mùa trong năm thể hiện bằng thời tiết, trang phục, cây xanh. - Chia trẻ về 4 nhóm. Trẻ thảo luận, xếp các hình theo đúng thứ tự các mùa trong năm. + Nhóm 1: Thời tiết. + Nhóm 2: Trang phục. + Nhóm 3: Cây xanh. + Nhóm 4: Hoạt động phù hợp mỗi mùa. - Cô và trẻ cùng sửa sai cho các nhóm khi thực hiện.	- Trẻ thực hiện: lần lượt từng nhóm gắn lên bảng và giới thiệu với các bạn.
Trò chơi 2: "Bé chọn đúng". Yêu cầu: Trẻ biết lựa chọn các món ăn. - Hoạt động vui chơi giải trí. - Hoa, quả đặc trưng của mùa xuân. - Cô để 4 rổ hình ở 4 nhóm, chia trẻ về nhóm. Trẻ lấy những món ăn, trái cây, các loại hoa, hoạt động vui chơi giải trí (chỉ có ở mùa xuân) xếp theo loại. - Cô và trẻ cùng kiểm tra.	- Trẻ về nhóm thực hiện.
Trò chơi 3: "Bé vẽ tranh mùa xuân". Yêu cầu: Trẻ biết một số đặc điểm hoạt động đặc trưng của mùa xuân. - Chia nhóm, cho trẻ vẽ 4 bức tranh. - Cho trẻ vẽ lại các đặc điểm, hoạt động đặc trưng của mùa xuân theo sự hiểu biết trên 1 bức tranh chung của nhóm. - Cô gợi ý để trẻ thể hiện sự sáng tạo trong tác phẩm (bức tranh) của mình.	- Trẻ vẽ vườn hoa công viên ngày Tết. Bé chúc Tết ông bà, thầy cô...

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

NGÀY TẾT NGUYÊN ĐÁN

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết ngày Tết cổ truyền của dân tộc và một số phong tục tập quán của người Việt Nam.

- Biết các loại hoa, quả, thức ăn, các hoạt động vui chơi giải trí trong ngày Tết.

2. Kĩ năng

- Phát triển tư duy ngôn ngữ, khả năng chú ý quan sát, phân loại, ghi nhớ có chủ định.

- Cung cấp từ: *Tết Nguyên đán, đêm giao thừa*.

3. Giáo dục

- Trẻ trân trọng ngày Tết cổ truyền của dân tộc và tham gia tích cực vào các hoạt động đón chào ngày Tết.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- 5 hình vẽ về cảnh vui chơi ngày Tết: du xuân, đi chùa, đi chúc Tết...
- Các loại trái cây: dưa hấu, quýt, bưởi, cam...
- Bột, đất nặn, giấy hao, lá chuối, dây, mứt xốp,...
- Cô tập cho trẻ hát các bài về ngày Tết.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
* **Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Hát bài "Sắp đến Tết rồi". - Cả lớp mình vừa hát bài gì?	- 1 - 2 trẻ trả lời.
* **Hoạt động 2.** Khám phá các đặc điểm, đặc trưng của ngày Tết Yêu cầu: Trẻ nhận biết các đặc điểm đặc trưng của ngày Tết. - Mấy ngày hôm nay đi học, các con thấy có gì lạ không?	- Trẻ trả lời: + Người ta bày bán nhiều hoa, quả, bánh, mứt,...

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Vì sao có nhiều hoa...?	
- Con biết gì về ngày Tết? (trẻ chưa kể được thì cô gợi ý)	- Trẻ kể theo hiểu biết.
- Nhà con đã chuẩn bị những gì để đón Tết?	- Trẻ trả lời: + Dọn dẹp nhà cửa, sơn, quét vôi...
- Để chuẩn bị đón Tết, ba mẹ con thường làm những gì nữa?	+ Mua hoa, quần áo đẹp, đồ dùng mới,...
- Ngày Tết, gia đình con thường trang trí bằng những loại hoa gì?	+ Hoa mai, hoa đào, hoa layơn.
- Những loại quả gì thường được bày trên mâm ngũ quả?	+ Quả dưa, quả bưởi, quả chuối, quả quất,...
- Ngày cuối cùng của năm, vào buổi tối mọi người cúng ông bà, tổ tiên gọi là gì?	+ Đêm giao thừa.
- Bước sang năm mới, ngày Tết người ta còn gọi là ngày gì?	+ Tết Nguyên đán.
- Vào ngày Tết, con thường đi đâu?	+ Đi chơi, về quê, thăm ông bà đi chơi công viên,...
- Con thường làm gì?	- Mặc quần áo đẹp, chúc Tết.
- Con chúc Tết những ai?	+ Ông bà, cha mẹ, cô bác, thầy cô giáo...
- Chúc Tết như thế nào? (cô mời vài trẻ tập chúc Tết)	- Từng trẻ lên chúc Tết.
- Con cảm thấy như thế nào vào ngày Tết ?	- Trẻ trả lời: rất thích, rất vui...
→ Vào ngày Tết, mọi người hạnh phúc, phấn khởi, sửa sang nhà cửa đón chào năm mới, chúc Tết mọi người với nhiều điều tốt đẹp. - Để biết những điều các con vừa kể có đúng không, hãy xem một băng hình. (Cô bật băng hình cho trẻ xem) *** Hoạt động 3.** Củng cố. *Trò chơi: "Chuyền cờ".* Yêu cầu: Trẻ biết tên các món ăn truyền thống, các loại bánh mứt Tết.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Ngày Tết, ở nhà, các con thường làm các món ăn, bánh, mứt rất ngon. Cô chuyền cờ, lá cờ đến bạn nào vừa hết 1 đoạn bài hát, bạn đó phải kể tên 1 món ăn hoặc loại bánh hoặc mứt trẻ đã biết. Bạn nào không kịp chuyền, không kể được, phải hát hoặc thua cuộc. - Trẻ ngồi vòng tròn, cô chuyền 2 cờ về 2 phía, cờ đến tay, người ấy nói (cô gợi hỏi thêm).	
- Vì sao con biết ? - Món ăn này dùng vào lúc nào? → Cô kết hợp giáo dục dinh dưỡng.	- Trẻ kể theo ý thích: dưa muối, củ kiệu, bánh chưng, bánh tét, các loại mứt...
*** Thực hành:** Chuẩn bị đón Tết. - Để chuẩn bị đón Tết, cô cùng các con làm gì? - Các con về nhóm cùng làm việc đón Tết. - Cô bao quát chỉ dẫn trẻ.	- Trẻ tự nói: làm hoa, dọn dẹp lớp, gói bánh, xếp quả...
+ Nhóm 1: Trang trí cành hoa mai. + Nhóm 2: Làm bánh. + Nhóm 3: Xếp mâm quả. + Nhóm 4: Dọn dẹp lớp.	- Trẻ về nhóm thực hiện.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

ÂM THANH TRONG CUỘC SỐNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết âm thanh có từ đâu; biết các loại âm thanh trong tự nhiên, trong cuộc sống và cách tạo ra âm thanh.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, phán đoán, suy luận.
- Phát triển ngôn ngữ biểu đạt và làm giàu vốn từ.

3. Giáo dục

- Trẻ có hứng thú khi khám phá âm thanh; không làm ồn, gây khó chịu cho người khác.

II. CHUẨN BỊ

- Đàn oóc-gan, các loại âm thanh thâu sẵn.
- Máy cát-sét.
- Mô hình nhà, vườn cây xung quanh nhà.
- Các hình ảnh phát ra âm thanh (phóng to, tô màu).
- Gương mặt vui, gương mặt buồn,...
- Bốn hủ nước với bốn mực nước khác nhau.
- Bốn chấm tròn, từ to đến nhỏ.
- Hộp thiếc, hộp giấy, tô sứ, xô i-nốc.
- Dụng cụ gõ.
- Chuông gió, thiệp sinh nhật có nhạc, búa, đinh, dao, thớt, coi tu huýt.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
* **Hoạt động 1.** Gây hứng thú.	
- Cho cả lớp chơi trò chơi:	- Trẻ thực hiện trò chơi:
+ Bạn ơi tiếng đàn nó kêu.	+ Tính tịch tình tang.
+Bạn ơi tiếng kèn nó kêu.	+ Tí te te tò.
+ Bạn ơi tiếng gà gáy vang.	+ ò ... ò... ó... o...
+ Bạn ơi tiếng mèo nó kêu.	+ Méo meo meo mèo.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cô gợi chú ý cho trẻ; giới thiệu việc đưa trẻ về quê chơi	- Trẻ thích thú hưởng ứng.
*** Hoạt động 2.** Khám phá. *a. Các loại âm thanh*	
- Cho trẻ nghe tiếng xe ô tô, còi xe, thắng xe.	- Trẻ phát hiện xe đã đến đón trẻ đi về quê.
- Cho trẻ lên xe, xe chuyển bánh và mô phỏng động tác lái xe: nổ máy, xe chạy, bóp còi, thắng xe.	- Trẻ chuyển đội hình vòng tròn và tưởng tượng xe chạy.
*Giới thiệu đã về đến quê. Cô mở băng cho trẻ nghe tiếng chó sủa; dẫn trẻ dạo chơi ngoài vườn.	- Trẻ theo cô về quê và ra thăm vườn nhà (đội hình tự do).
- Cô hỏi: Con thử lắng nghe, có tiếng gì không? Tiếng gì vậy?	- Trẻ trả lời: tiếng gà gáy, tiếng chim hót, tiếng gió thổi,...
- Tất cả những tiếng các con nghe được đều là âm thanh và những âm thanh này có từ thiên nhiên.	- Trẻ nhắc lại.
- Tiếp tục cho trẻ nghe tiếng mưa rơi. Mưa rơi là loại âm thanh gì?	- Trẻ chú ý lắng nghe và xác định âm thanh vừa nghe.
- Cho trẻ chạy vào nhà trú mưa.	
- Vào nhà, cô cho trẻ nghe tiếng dao băm thịt, tiếng muỗng khuấy nước đá.	- Trẻ đoán tên âm thanh qua tiếng va chạm của đồ vật.
- Cô hỏi: Các con đang nghe tiếng gì đấy? Âm thanh này có từ đâu? (Trả lời: âm thanh từ đồ vật).	- Trẻ hát và chuyển đội hình gần cô.
- Chuyển tiếp, hát bài "Điều kì diệu quanh em": *"Xung quanh ta có bao điều kì lạ* *Mà em biết chẳng được bao nhiêu* *Chuyện trên trời với trăng sao, nắng gió* *Chuyện trong nhà, chuyện ở ngoài sân* *Vì sao lại thế, vì sao lại thế?* *Sao không thế này, mà lại là thế kia?* *Vì sao lại thế mà tìm ra ngọn ngành* *Càng thêm hiểu biết, chúng ta càng lớn nhanh".*	- Trẻ lắng nghe và phân biệt âm thanh. Trẻ nói lên được cảm giác của mình khi nghe hai âm thanh khác ngược nhau.
b. Yêu cầu trẻ phân biệt âm thanh: + Tiếng nhạc trong thiệp sinh nhật. + Tiếng còi tu huýt.	*Chia lớp thành hai đội. Đội hình hai hàng dọc. - Trẻ chú ý nghe âm

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Cô hỏi: Các con đang nghe tiếng gì vậy? Hai âm thanh này có gì khác nhau? - Cảm giác của con khi nghe nhạc trong thiệp? - Cảm giác của con khi nghe tiếng còi tu huýt? *Cho trẻ nêu cảm giác khi ghe tiếng chuông gió (sáo trúc treo cửa sổ), tiếng búa đóng đinh. *** Hoạt động 3:** Củng cố. *a. Trò chơi: "Tai ai tinh".* - Khi trẻ nghe bất kì âm thanh nào, trẻ phải chạy nhanh đi tìm hình ảnh vừa phát ra âm thanh đó. Nếu trẻ cảm nhận đó là âm thanh gây cảm giác dễ chịu, trẻ sẽ xếp ở bên gương mặt vui. Ngược lại nếu đó là âm thanh gay gắt, chói tai, khó chịu, trẻ sẽ xếp hình ảnh ở hình thể hiện gương mặt nhăn nhó. - Cô lần lượt cho trẻ nghe các âm thanh: chim hót, tiếng máy bay, ngựa hí, máy cắt-sét hát, đồng hồ reo, sóng biển, mưa, mèo kêu, dao bầm thịt. *Hát bài "Điều kì diệu quanh em". - Hỏi trẻ: Con thích loại âm thanh nào? Vì sao? - Trẻ không thích loại âm thanh nào? Vì sao? - Để tránh bớt những âm thanh khó chịu, các con phải làm gì? *Chuyển tiếp đọc bài thơ "Em luôn nhẹ nhàng". *b. Tạo ra âm thanh* - Trong lớp, con thấy những đồ dùng nào? * Trẻ quan sát bàn thứ nhất: Có những đồ dùng gì trên bàn? - Chất liệu của từng đồ dùng? - Các đồ vật khác chất liệu. - Cô hỏi: Nếu chất liệu khác nhau thì âm thanh có giống nhau không? (Cho trẻ dự đoán). - Trẻ gõ vào từng đồ dùng: tô sứ, xô i-nốc, hộp sữa giấy, hộp sữa thiếc. - Cho trẻ nghe âm thanh và nhận xét. (Các đồ vật cùng chất liệu).	thanh và chọn đúng hình ảnh mang âm thanh đó. - Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô. - Trẻ trả lời được lí do mình thích âm thanh đó. - Hạn chế la hét, không làm ồn ào. - Trẻ đọc bài thơ theo cô. - Trẻ kể tên đồ dùng. - Trẻ nói được chất liệu của từng loại. - Trẻ lắng nghe âm thanh vừa phát ra. - Trẻ nhận xét các âm thanh.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Giới thiệu: Trên bàn có 4 cốc nước với 4 mực nước không bằng nhau. Mực nước màu cam: cao nhất. Mực nước màu vàng: thấp hơn. Mực nước màu xanh: thấp nhất. Cốc không có nước. - Trẻ nhận xét mực nước. - Cô dùng muỗng i-nốc gõ vào từng cốc. - Cho trẻ nghe âm thanh từ 4 cốc. - Hỏi trẻ: Vì sao âm thanh không giống nhau? - Cho trẻ đặt kí hiệu tương ứng từng cốc. (Ví dụ: đặt 4 chấm tròn từ to đến nhỏ + Âm thanh lớn: đặt chấm tròn to. + Âm thanh nhỏ: đặt chấm tròn nhỏ.) Cho lớp hát: *"Buổi hòa âm hôm nay sao vui quá* *Buổi hòa âm hôm nay sao quá vui* *Âm thanh xung quanh mình đây* *Khám phá biết bao điều lạ* *Âm thanh vui ghê bạn ơi* *Lúc thấp, lúc cao tuyệt vời".*	- Quan sát đồ vật trên bàn - chú ý lắng nghe âm thanh và phân biệt điểm khác nhau giữa các âm thanh đó.
*Chơi trò chơi Trời nắng Trời mưa Trời nóng nực - Tấm nhựa cứng này có thể làm được gì? - Cho trẻ lắc nhẹ tay tấm nhựa cứng, hỏi: + Con nghe thấy giống âm thanh nào? Chơi tạo gió: + Tạo gió nhẹ: trẻ lắc nhẹ tay. + Tạo gió mạnh: trẻ rung mạnh tay. + Mưa to: trẻ về giữa lớp, hai tay úp lên đầu. (Mưa rơi trên mái nhà: lộp bộp, lộp bộp). + Hết mưa: trẻ chạy về 4 góc cất tấm nhựa cứng.	- Trẻ trả lời: + Đội nón + Che dù + Đi tìm quạt thôi - Trẻ đi về 4 góc lớp và lấy tấm nhựa cứng. Mỗi trẻ cầm 1 tấm. - Trẻ trả lời: quạt mát, che nắng. - Trẻ trả lời. - Trẻ lấy ngón tay búng vào tấm nhựa cứng.
*** Hoạt động 4.** Kết thúc. - Cô thông báo đến giờ lên xe trở về trường. - Cho trẻ hát bài "Pí po xình xịnh".	- Trẻ chuyển đội hình vòng tròn và hát theo nhạc.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

VÒNG ĐỜI PHÁT TRIỂN CỦA CON BƯỚM

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Hệ thống kiến thức, giúp trẻ tìm hiểu từ *côn trùng* (những con vật bé nhỏ, có 6 chân, sống trong tự nhiên).

- Biết được vòng đời phát triển của con bướm: từ trứng nở thành sâu, sâu thành kén nhộng, nhộng thành bướm con.

- Mở rộng hiểu biết của trẻ về một số côn trùng khác có vòng đời như bướm.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng quan sát, so sánh, phán đoán, suy luận.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc trong việc sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về côn trùng.

- Sử dụng các từ: *sâu, bướm, kén, nhộng.*

3. Giáo dục

- Hứng thú với hoạt động khám phá.

- Trẻ có thái độ đúng đối với côn trùng và cảnh vật xung quanh.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

1. Ngoài giờ học.

- Cho trẻ xem tranh, ăng-bum về các loại côn trùng.

2. Trong giờ học

- Bướm thật từ 2 đến 3 con.

- Tranh về vòng đời phát triển của con bướm.

- Tranh chụp các loại bướm.

- Băng hình về quá trình phát triển của con bướm.

III. HOẠT ĐỘNG TÍCH HỢP

- Tạo hình: cắt, dán côn trùng tạo thành tranh.

- Âm nhạc: các bài hát về côn trùng, hát thư giãn.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú.

- Trò chơi vận động và hát.

- Cho trẻ xem tranh về côn trùng.

*** Hoạt động 2**: Khám phá.

a. Tên một số loại côn trùng và đặc điểm giống nhau của chúng

- Cho trẻ vẽ những con côn trùng gây ấn tượng với trẻ nhất.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

- Trò chuyện về một số loại côn trùng mà trẻ đã vẽ hoặc đã biết về chúng.

+ Những con vật con vừa kể, vừa vẽ,... được gọi tên chung là gì?

+ Vì sao người ta gọi chúng là côn trùng?

Khái quát: Gọi là côn trùng vì chúng đều có 6 chân; chân có đốt, sống trong tự nhiên và là những con vật bé nhỏ.

- Trò chơi "Ong bay, bướm bay": cô đọc tên con côn trùng bay được, các con *vẫy tay, gọi tên* côn trùng; côn trùng không bay được, các con nói *không bay* và *đứng yên*.

*** Hoạt động 2:** Khám phá

b. Vòng đời của con bướm

- Chúng ta vừa trò chuyện về côn trùng. Các con biết chúng đã ra đời và lớn lên như thế nào không?

- Hãy xem trong hộp cô đựng con vật gì?

Cho trẻ quan sát con bướm.

- Con biết gì về con bướm?

(Cô gợi ý để trẻ nhận xét: Con bướm có 2 đôi cánh to, sặc sỡ, hay bay lượn ở vườn hoa).

- Bạn nào đã thấy hoặc nghe, kể con bướm ra đời như thế nào?

Bướm con mới sinh ra có giống với con bướm mà chúng mình vừa xem không? (Cô cho trẻ phán đoán).

Cô cho trẻ xem băng hình về vòng đời của con bướm.

Cô hỏi?

- Bướm đẻ ra gì?

- Trứng bướm nở ra con gì? Con sâu có giống con bướm không? Chúng khác nhau ở điểm nào?

- Con sâu nở từ trứng, ăn gì để lớn lên?

- Khi thành kén nhộng thì chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo đó?

Khái quát: Bướm mẹ đẻ trứng trên lá cây, trứng sẽ lớn lên và nở thành sâu con; khi sâu già sẽ nằm trong tổ kén nhộng; khi tổ kén khô, nứt vỏ thì một chú bướm con chui ra, hoá thành con bướm với đầy đủ chân và cánh.

- Để trở thành con bướm xinh đẹp, cần phải qua mấy giai đoạn?

- Các con đã biết những lại bướm nào? (Trẻ kể)

- Cho trẻ xem tranh về các loại bướm khác nhau.

*** Hoạt động 3**: Củng cố.

a. Trò chơi xếp tranh theo đúng trình tự

- Chia 2 nhóm, mỗi nhóm có từ 2 đến 3 trẻ lên xếp thẻ tranh về vòng đời phát triển của bướm.

b. Múa hát

- Bài "Ong và bướm".

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

CHÚ BƯỚM DỄ THƯƠNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết về sự phát triển của con bướm (từ trứng nở thành sâu, sâu thành kén nhộng, nhộng thành bướm); biết ích lợi của bướm, làm quen với một số loài bướm.

2. Kĩ năng

- Phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về loài bướm.

3. Giáo dục

- Yêu con bướm, yêu cái đẹp, mong muốn làm ra cái đẹp.

Nội dung tích hợp:

- Tạo hình.
- Âm nhạc.
- Làm quen vật liệu.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Máy tính.
- 2 bộ tranh vẽ về vòng đời của con bướm, thẻ số từ 1 đến 6, bảng nỉ.
- Bút màu, màu nước, giấy, bàn, khăn ướt,...
- Máy băng nhạc.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Cô nhỏ 3 chấm màu lên giấy, sau đó gấp đôi tờ giấy lại và cho trẻ đoán: sẽ tạo ra hình gì? (hình con bướm).	- Trẻ quan sát cô thực hiện và đoán theo sự tưởng tượng của trẻ.
*** Hoạt động 2.** Khám phá. *a. Đặc điểm của con bướm* - Trò chuyện với trẻ về con bướm: Các con đã nhìn thấy con bướm bao giờ chưa? Con bướm trông như thế nào? - Cả lớp cùng hát vận động bài "Gọi bướm".	- Trẻ trò chuyện cùng cô những hiểu biết của trẻ về con bướm: cánh to, nhiều

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
	màu sắc, biết bay, thường bay ở vườn hoa.
b. Sự phát triển của bướm - Chia 2 nhóm. Yêu cầu mỗi nhóm xếp tranh về vòng đời của bướm theo thứ tự, sau đó kể về những bức tranh của nhóm mình vừa xếp.	- Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô.
- Cô kể câu chuyện "Chú bướm xinh đẹp" trên máy vi tính, sau đó cùng đàm thoại với trẻ về nội dung câu chuyện.	- Trẻ chia làm 2 nhóm, cùng thực hiện theo yêu cầu của cô.
- Khi nghe cô kể câu chuyện "Chú bướm xinh đẹp", trẻ so sánh với tranh đã xếp để thấy sự giống và khác giữa nội dung câu chuyện với tranh.	- Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện và đàm thoại cùng cô.
c. Các loại bướm - Cho trẻ xem các loại bướm trên máy vi tính để quan sát: màu sắc và những hoa văn trên 2 cánh của bướm.	
*** Hoạt động 3.** Củng cố. - Tạo hình con bướm + Cô hướng dẫn trẻ tạo hình con bướm dùng làm mũ đội đầu: gấp đôi 1 tờ giấy, vẽ 2 nửa vòng tròn (to - nhỏ ở bên mép giấy đã gấp) sau đó dùng kéo cắt theo đường đã vẽ. Mở tờ giấy ra, được một con bướm (giúp trẻ cách gấp giấy đối xứng để tạo ra một con bướm có 2 cánh giống nhau).	- Trẻ chú ý quan sát cô thực hiện.
+ Gợi ý cho trẻ sáng tạo khi trang trí cánh bướm bằng cách: nhỏ chấm màu, vẽ, chấm lên một cánh bướm, sau đó gấp cánh bướm còn lại lên cánh bướm vừa vẽ màu nước sẽ tạo ra một con bướm có đôi cánh giống nhau.	
- Trẻ đi lấy giấy, màu nước, màu sáp...tạo hình con bướm.	- Trẻ cùng tạo hình con bướm.
- Cô gợi ý trẻ dán sản phẩm lên tường và cùng trò chuyện về những sản phẩm của trẻ.	
- Nghe nhạc và mô phỏng vòng đời của bướm. - Trẻ nghe 1 đoạn nhạc và làm các động tác thể hiện các giai đoạn phát triển của bướm.	- Trẻ cùng sáng tạo động tác theo nhạc.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CON GÀ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết được quá trình phát triển của con gà (từ quả trứng → gà con → gà mẹ).
- Biết được đặc điểm của con gà, phân biệt được: gà trống, gà mái, gà con, gà mẹ.

2. Kĩ năng

- Rèn khả năng quan sát, phân tích, tổng hợp.
- Phát triển vốn từ, ngôn ngữ mạch lạc.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tìm hiểu về quá trình phát triển của con gà.
- Trẻ biết yêu quý và chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

II. CHUẨN BỊ

- Máy tính, máy chiếu.
- Bảng ghi hình thể hiện quá trình phát triển của con gà:
  + Hình 1: Những quả trứng gà.
  + Hình 2: Gà mẹ ấp trứng.
  + Hình 3 : Trứng bắt đầu nở.
  + Hình 4: Gà con xuất hiện.
  + Hình 5: Gà con chui ra khỏi vỏ trứng.
  + Hình 6: Những quả trứng khác bắt đầu nở.
  + Hình 7: Gà mẹ tiếp tục ấp trứng.
  + Hình 8: Đàn gà con.
  + Hình 9: Gà con quấn quýt bên gà mẹ.
  + Hình 10: Gà mẹ mớm mồi cho gà con.
  + Hình 11: Gà mẹ dẫn gà con đi kiếm mồi.
  + Hình 12 : Gà ăn thóc, gạo.
  + Hình 13: Gà trống, gà mái.
  + Hình 14: Một số loại gà.
- Các hình thể hiện sự phát triển của con gà (trứng → trứng nở → gà con → gà mẹ).

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. Cô cùng trẻ đọc bài thơ "Mười quả trứng tròn".	- Trẻ đọc thơ.
*** Hoạt động 2.** Khám phá sự phát triển của gà từ trứng. - Bài thơ nói về cái gì?	- Trẻ trả lời.
- Những quả trứng ấy từ đâu ra? Những quả trứng do gà mẹ sinh ra.	- Trẻ trả lời: gà mẹ đẻ ra.
- Các con biết gì về những quả trứng gà? (cho trẻ xem hình 1)	- Trẻ trả lời: trứng tròn, màu hồng, có lòng đỏ, lòng trắng.
- Điều kì diệu gì xảy ra khi những quả trứng ấy được gà mẹ ấp ủ? Gà mẹ truyền hơi ấm cho những quả trứng. Khi được gà mẹ ấp ủ, những quả trứng sẽ nở thành nhiều chú gà con (cho trẻ xem hình 2).	- Trẻ trả lời: trứng nở thành gà con.
+ Trong bao lâu thì trứng sẽ nở thành gà con? - Phải trải qua nhiều ngày đêm trứng mới nở thành gà con. Khi những quả trứng chưa nở thì gà mẹ luôn phải cần mẫn ấp trứng. Gà mẹ rất chịu khó để hi vọng những quả trứng mình sinh ra sẽ nở thành những chú gà con khoẻ mạnh.	
+ Nếu những quả trứng này không được ấp đủ ngày thì chuyện gì sẽ xảy ra? Những quả trứng sẽ không thể nở thành những chú gà con (cho trẻ xem hình 3, 4, 5).	- Trẻ trả lời: trứng sẽ không nở được.
- Ai có thể kể về những chú gà con mới ra đời? - Gà con mới nở thường có bộ lông màu vàng rất đẹp, cũng có thể có những chú gà có màu lông trắng hoặc đen. Lông gà con rất mềm, mượt và ngắn. Gà con mới nở còn rất yếu ớt.	- Trẻ trả lời: gà con nhỏ, lông vàng, mềm.
+ Quả trứng đầu tiên đã nở. Còn những quả trứng khác thì sao? (cho trẻ xem hình 6, 7).	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Gà mẹ vẫn tiếp tục ấp trứng cho đến khi những quả trứng cuối cùng nở. Các con hãy xem hình ảnh tiếp theo sẽ là gì? (cho trẻ xem hình 8). Các con đếm xem có tất cả mấy chú gà con? - Điều gì sẽ xảy ra nếu những chú gà yếu ớt này không được gà mẹ chăm sóc? (cho trẻ xem hình 9) Gà con mới nở rất yếu ớt, vì thế chúng sống theo đàn, quấn quýt bên gà mẹ.	
- Gà mẹ chăm sóc gà con như thế nào? + Các con hãy xem gà mẹ mớm mồi cho gà con ăn (cho trẻ xem hình 10) + Gà mẹ dẫn gà con ra vườn tìm mồi (cho trẻ xem hình 11). Gà mẹ rất tận tụy, chịu khó chăm sóc những chú gà con.	- Trẻ trả lời: cho gà con ăn.
- Các con có biết gà con ăn gì không? - Cho trẻ xem hình một số loại gà khác nhau (gà chọi, gà tre, gà lôi, gà tam hoàng).	- Trẻ trả lời: ăn cám.
*** Hoạt động 3.** Củng cố. *Trò chơi 1: "Cho trẻ ghép hình".* - Cô chia các nhóm, mỗi nhóm 4 trẻ. Cô chuẩn bị cho mỗi nhóm 4 hình thể hiện sự phát triển của con gà (trứng → trứng nở → gà con→ gà mẹ). Cho các nhóm ngồi ghép hình theo trình tự phát triển của con gà. - Khi thực hiện xong, trẻ ở từng nhóm trình bày cách sắp xếp của nhóm mình để cả lớp cùng nghe và nhận xét.	- Trẻ thực hiện.
Trò chơi 2: "Thi xem đội nào nhanh". - Cách chơi: trò chơi bắt đầu bằng bài hát "Đàn gà con". Các con đã cùng nhau ghép các hình thể hiện sự phát triển của con gà. Bây giờ mỗi bạn sẽ lên gắn hình vào bảng	- Trẻ chơi.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
theo thứ tự từ trái sang phải: từ hình quả trứng đến hình gà mẹ. Cứ gắn đủ quá trình phát triển của một con gà ở hàng thứ nhất thì lại gắn chuyển xuống hàng thứ hai và các hàng tiếp theo cho đến khi bài hát kết thúc. - Luật chơi: + Mỗi bạn chỉ được gắn một hình. + Nếu gắn sai trình tự thì con gà đó sẽ không được tính. + Kết thúc bài hát, đội nào có nhiều gà nhất sẽ là đội chiến thắng.	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

MƯỜI QUẢ TRỨNG TRÒN

Mười quả trứng tròn
Mẹ gà ấp ủ
Hôm nay ra đủ
Mười chú gà con
Lòng trắng, lòng đỏ
Thành chân thành mỏ
Cái mỏ xinh xinh
Cái chân bé xíu
Lông vàng mát rượi

Ơi chú gà ơi!
Ta yêu chú lắm.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

THỦ ĐÔ HÀ NỘI

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết được Hà Nội là thủ đô, là trung tâm văn hoá của đất nước, là nơi có nhiều di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và nhiều món ăn ngon.

- Hiểu sâu sắc hơn về một số danh lam thắng cảnh: Hồ Gươm, Lăng Bác, Văn miếu Quốc Tử Giám, Công viên nước Hồ Tây, ...

2. Kĩ năng

- Biết diễn đạt mạch lạc, rõ ràng những hiểu biết của mình.

- Phát triển kĩ năng quan sát, tư duy.

3. Giáo dục

- Yêu quý, tự hào về thủ đô; biết giữ gìn vệ sinh môi trường khi thăm quan, du lịch.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. CHUẨN BỊ

- Băng hình có khung cảnh về Hồ Gươm, Lăng Bác, Văn miếu, Công viên nước Hồ Tây, một số địa danh khác và các món ăn đặc sản của Hà Nội.

- Lô tô danh lam thắng cảnh, đặc sản Hà Nội.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1.** Gây hứng thú. - Chào mừng tất cả quý vị và các bạn đã đến với chương trình "Hành trình văn hoá" và chủ đề của chúng ta hôm nay là "Hà Nội của bé". - Tham gia vào chương trình "Hành trình văn hoá", hôm nay, cô xin trân trọng giới thiệu có cô... và toàn thể các bạn lớp mẫu giáo lớn. - Người dẫn chương trình chính của chúng ta là cô... (Nhạc dồn). - Chúng ta cùng chào đón 4 đội chơi. - Chương trình của chúng ta gồm 3 phần:	

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Phần 1: Du lịch qua màn hình. - Phần 2: Kiến thức. - Phần 3: Chung sức. *** Hoạt động 2.** Khám phá. <u>Phần 1:</u> - Chào mừng các bạn đến với phần 1 của chương trình mang tên "Du lịch qua màn hình". - Ở phần này chúng ta sẽ được thăm quan các di tích lịch sử ở Hà Nội. Sau đó mỗi đội sẽ chọn 1 di tích và giới thiệu về nơi đó. Đội nào giới thiệu hay sẽ được hoa đỏ. Các đội khác có quyền trả lời và cũng được thưởng hoa. - Bật đĩa cho trẻ xem 4 địa danh lịch sử (dừng hình). ***Hồ Gươm:*** - Hồ Gươm nằm ở đâu của Hà Nội? (Quận Hoàn Kiếm - Trung tâm của Hà Nội). - Những ai đã được thăm quan ở đây?	- Trẻ chơi.
+ Hồ Gươm đẹp như thế nào, có những gì? (có Tháp Rùa, cầu Thê Húc,...) + Gần Hồ Gươm còn có những gì? (cây, nhà hàng, bưu điện...)	- Trẻ trả lời.
- Vào những ngày lễ lớn, ở đây có những hoạt động gì? (Bắn pháo hoa đêm giao thừa, ngày Quốc khánh 2/9 rất đẹp và rực rỡ). - Câu chuyện lịch sử đã giải thích tại sao hồ có tên gọi là Hồ Gươm. Đó là câu chuyện gì? - Hồ Gươm còn có những gì, hãy kể tiếp? => Cô khái quát: - Hồ Gươm là nơi xưa kia vua Lê Lợi trả lại kiếm cho Lạc Long Quân. Chính vì thế, hồ này đã đổi tên từ hồ Tả Vọng thành Hồ Gươm hay còn gọi là Hồ Hoàn Kiếm. - Ca dao đã nói đến nhiều cảnh đẹp ở nơi này. Đó là bài gì? *"Rủ nhau xem cảnh Kiếm Hồ,* *Xem cầu Thê Húc xem chùa Ngọc Sơn.*	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
Đài Nghiên Tháp Bút chưa mòn, *Hỏi ai xây dựng nên non nước này?"* ***Lăng Bác:*** - Lăng Bác nằm ở đâu? (Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, nơi Bác đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà). - Trước Lăng Bác có những gì? - Ai nằm yên nghỉ ở đây? Xung quanh có ai đứng bảo vệ? - Đi sâu vào trong khu vực Lăng Bác, các con thấy những gì? (nhà sàn, ao cá, vườn cây).	- Trẻ trả lời.
+ Bên trong nhà sàn lưu giữ những gì? (bàn làm việc, những kỉ vật của Bác,...) + Để lưu giữ những tư liệu, những kỉ vật của Bác, nước ta còn xây dựng một nơi. Đó là nơi nào? (Bảo tàng Hồ Chí Minh). - Ai đã đến đây rồi? Hãy kể cho cô và các bạn nghe về Bảo tàng Hồ Chí Minh?	
- Các con muốn biết thêm điều gì về Lăng Bác không?	- Trẻ trả lời.
- Bác Hồ là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta. Lăng Bác là nơi Bác nằm yên nghỉ. Hàng năm, rất nhiều du khách trong và ngoài nước đến thăm. ***Văn miếu Quốc Tử Giám:*** - Văn miếu Quốc Tử Giám nằm ở đâu?	
(Ở đường Nguyễn Khuyến, quận Ba Đình, Hà Nội) - Những bạn nào đã được đến đây?	- Trẻ trả lời.
+ Ở đây có những gì? (Khuê Văn Các, bia Tiến sĩ, Rùa đá). + Mọi người đến đây thường làm gì? => Cô khái quát: Văn miếu Quốc Tử Giám là nơi lưu giữ tên tuổi của những vị tiến sĩ. Đây là trường đại học đầu tiên của nước ta. ***Công viên nước Hồ Tây:*** - Công viên nằm ở đâu? (gần Hồ Tây, quận Tây Hồ).	
- Vì sao các con thích Công viên nước Hồ Tây?	- Trẻ trả lời.
+ Công viên như thế nào?	

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
+ Ai đã được đến đó? + Xung quanh công viên có những nơi nào đẹp và nổi tiếng? - Ngoài Công viên nước Hồ Tây, các con còn biết những khu vui chơi nào khác ở Hà Nội? (Công viên Thủ Lệ, hồ Trúc Bạch ,...). => Cô khái quát: Hồ Tây Hà Nội có công viên nước Hồ Tây rất nổi tiếng với nhiều khu vui chơi lớn và đẹp. Xung quanh công viên có nhiều chùa, phủ (chùa Trấn Quốc, phủ Tây Hồ,....) Ngoài Công viên nước Hồ Tây, Hà Nội còn nhiều khu vui chơi khác (Công viên Thủ Lệ, Công viên Thống Nhất,...). - Hôm nay các con đã đi thăm quan những địa danh nào của Hà Nội? - Hồ Gươm, Lăng Bác, Văn miếu Quốc Tử Giám và Công viên nước Hồ Tây đều là những di tích lịch sử, những địa danh, khu vui chơi rất đẹp và nổi tiếng của Hà Nội. Khi đi thăm quan, các con phải nhớ giữ gìn vệ sinh, không được vứt rác bừa bãi. - Hà Nội còn những cảnh đẹp nào mà chúng ta chưa được đến thăm? (Mở băng hình). - Đến với Hà Nội, các con được thưởng thức những món ăn nổi tiếng nào? + Bánh tôm là đặc sản của nơi nào ở Hà Nội? + Các con còn biết những món gì là đặc sản của Hà Nội? (Cốm làng Vòng, phở, chả cá Lã Vọng, bánh trôi, bánh chay, kem Tràng Tiền ,...). ⇒ Cô khái quát: Hà Nội là trung tâm chính trị, văn hoá, tài chính lớn của cả nước. Nơi đây có nhiều khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nổi tiếng, thu hút rất nhiều khách trong và ngoài nước đến thăm quan và thưởng thức các món ăn đặc sản. <u>Phần 2:</u> - Để tiếp nối chương trình ngày hôm nay, chúng ta chuyển sang phần 2 của chương trình "Phần chung sức". - *Trò chơi 1:* Chúng ta sẽ cùng được chơi trò chơi "Kể đủ 3 thứ".	- Trẻ trả lời.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Cách chơi: Cô yêu cầu kể về những gì của Hà Nội thì các đội phải kể đủ 3 thứ. - Cho trẻ chơi 2 lần (kể về địa danh, món ăn, tên phố (thưởng hoa cho các đội). - *Trò chơi 2:* Thi đội nào nhanh. + Cách chơi: 4 đội sẽ xếp thành 4 hàng lên chọn những danh lam thắng cảnh, món ăn của Hà Nội gắn lên bảng. Đội nào gắn nhiều nhất được hoa đỏ, còn lại được hoa vàng. + Cho trẻ chơi 1 lần. + Nhận xét kết quả chơi của 4 đội. - Nhận xét giờ học.	

Rủ nhau chơi khắp Long Thành
Ba mươi sáu phố rành rành chẳng sai
Hàng Bồ, Hàng Bạc, Hàng Gai
Hàng Buồm, Hàng Thiếc, Hàng Bài, Hàng Khay
Mã Vĩ, Hàng Điếu, Hàng Giày
Hàng Lờ, Hàng Cót, Hàng Mây, Hàng Đàn
Phố Mới, Phúc Kiến, Hàng Than
Hàng Mã, Hàng Mắm, Hàng Giang, Hàng Đồng
Hàng Muối, Hàng Nón, Cầu Đông
Hàng Hòm, Hàng Đậu, Hàng Bông, Hàng Bè
Hàng Thùng, Hàng Bát, Hàng Tre
Hàng Vôi, Hàng Giấy, Hàng The, Hàng Gà
Quanh đi đến phố Hàng Da
Trải xem phường phố, thật là cũng xinh
Phồn hoa thứ nhất Long Thành
Phố giăng mắc cửi, đường quanh bàn cờ
Người về nhớ cảnh ngẩn ngơ
Bút hoa xin chép nên thơ lưu truyền.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MỘT SỐ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH LỚP 1

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết tên một số đồ dùng học tập của học sinh lớp 1: cặp sách, bút chì thước kẻ, vở.

- Biết đặc điểm, công dụng, cách sử dụng và cách bảo vệ đồ dùng học tập.

- Trẻ biết sự khác nhau của đồ dùng học tập và sự đa dạng của chúng.

2. Kĩ năng

- Phát triển kĩ năng so sánh, phân nhóm và khả năng hợp tác nhóm, phát triển ngôn ngữ biểu đạt.

3. Giáo dục

- Tính tự lập, biết giữ gìn đồ dùng học tập, biết cất đồ dùng gọn gàng ngăn nắp, đúng vị trí sau khi sử dụng và mong muốn vào học lớp 1.

II CHUẨN BỊ

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

- Đồ dùng học tập: bút chì, thước kẻ, vở, cặp sách. (Cô có một bộ đồ dùng giống của trẻ).

- Lô tô về đồ dùng học tập.

- Bảng gài 7 cái.

III. ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC TỔ CHỨC

- Tổ chức trong lớp học.

- Cho trẻ ngồi ghế - kê bàn hình chữ U.

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, trẻ đi vệ sinh trước khi vào học.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 1:** Gây hứng thú.	
- Cho trẻ múa hát bài "Vui đến trường".	- Trẻ hát.
- Các con hát rất hay, cô khen tất cả các con.	
- Học hết tháng 5, các con sẽ học ở đâu?	- Trẻ trả lời: học ở trường tiểu học.
- Hết tháng 5, các con sẽ lên lớp 1 và học ở trường tiểu học. Các con có thích không?	
- Học lớp 1 các con cần những đồ dùng gì?	- Trẻ kể.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Các con đã được bố mẹ chuẩn bị cho chưa? Hôm nay các con có muốn cùng cô tìm hiểu về những đồ dùng này không?	- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.
*** Hoạt động 2:** Khám phá. - Cô xếp cặp sách của trẻ gọn gàng (cặp trẻ trai, cặp trẻ gái). - Cặp của bạn trai cô để ở bàn bên phải. - Cặp bạn gái cô để ở bàn bên trái. - Bây giờ các con lấy cho mình một cái cặp mang về chỗ ngồi. - Các con đã có bộ đồ dùng rồi. Các con hãy mở cặp xem trong đó có những đồ dùng gì? - Trẻ lấy từng đồ dùng trong cặp để quan sát.	
- Khi muốn viết, các con phải dùng cái gì?	- Trẻ trả lời: cái bút.
- Các con hãy tìm trong cặp và lấy ra cái bút để viết.	- Trẻ lấy bút.
- Đây là bút gì?	- Trẻ trả lời: bút chì.
- Các con hãy quan sát: bút chì có đặc điểm gì? (Bút chì dài, thẳng. Bút chì có 2 đầu - một đầu tròn và một đầu nhọn; đầu tròn có gắn tẩy, đầu nhọn có chì được vót nhọn để viết).	- Trẻ nhận xét.
- Con cầm bút bằng tay nào? Và cầm bút như thế nào? - Các con cầm bút cho cô xem nào? - Cô kết luận cách cầm bút: cầm bút bằng tay phải, bằng 3 ngón tay, ngón cái và ngón trỏ giữ bút, ngón giữa đỡ lấy bút. - Cô khen: các con làm rất giỏi.	- Trẻ trả lời: cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 ngón tay: ngón cái và ngón trỏ giữ bút, ngón giữa đỡ lấy bút.
- Bây giờ có bút rồi, muốn viết tên hay viết chữ thì theo các con phải viết vào đâu?	- Trẻ trả lời: viết vào vở.
- Cả lớp đặt bút xuống trước mặt bàn và lấy trong cặp quyển vở. - Các con có nhận xét gì về quyển vở của mình? + Bên ngoài là bìa vở được trang trí đẹp, có nhãn vở; có chỗ viết họ tên, lớp, trường.	- Trẻ quan sát và nhận xét.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
- Các con giở bìa vở ra xem bên trong là gì? - Các con quan sát kĩ mặt giấy có những gì? + Có những dòng kẻ: dòng kẻ đậm và dòng kẻ nhạt. - Mỗi dòng kẻ đậm được tính là 1 ô. Mỗi dòng kẻ nhạt được tính là 1 li. - Các con đếm xem mỗi ô nhỏ có mấy li? - Mỗi ô có 5 li nên gọi là vở 5 ô li. Ngoài ra, ở dưới trang giấy còn in nhãn hiệu của nhà sản xuất.	
- Các con có muốn viết chữ vào vở không?	- Trẻ trả lời.
- Các con lấy bút chì và viết 3 chữ *i* cao 5 li vào ô đầu tiên của trang vở.	
- Các con nhìn cô viết mẫu.	- Trẻ quan sát.
- Cô vừa viết, vừa hướng dẫn trẻ.	- Trẻ viết vào vở.
- Cô cho trẻ viết.	
- Cô quan sát trẻ viết, nhắc nhở cách cầm bút và sửa tư thế ngồi cho trẻ.	
- Các con đã viết bài xong chưa?	- Trẻ trả lời.
Khi viết hết một bài, muốn viết sang bài khác con phải làm thế nào? (phải kẻ hết bài).	
- Muốn kẻ được phải cần đến đồ dùng gì?	- Trẻ trả lời.
- Các con lấy thước ra để chuẩn bị kẻ. Các con thấy thước kẻ có đặc điểm gì? (Thước kẻ dài, trên mặt có khắc vạch, những chữ số và thẳng).	
- Các con sờ thấy thước kẻ như thế nào?	- Trẻ trả lời: nhẵn, cứng.
- Các con kẻ hết bài vừa viết. Các con cầm bút chì bằng tay phải, cầm đúng cách; tay trái cầm thước.	
- Đặt thước kẻ ngay ngắn trùng với dòng kẻ ngang của vở, tay trái cầm thước, đặt bút chì từ đầu thước, kéo bút chì, kẻ một đường thẳng từ trái qua phải đến hết dòng. - Cô quan sát trẻ.	- Trẻ cầm bút, thước kẻ. - Trẻ kẻ dòng.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
(Nếu trẻ không làm được, cô hướng dẫn làm tiếp). * Cô khen. Hằng ngày đến trường, các con phải dùng gì để đựng sách vở? - Cặp sách. - Các con lấy cặp để lên bàn? Các con thấy cặp có đặc điểm gì ở bên ngoài? + Quai cặp, khoá cặp để giữ cho sách vở ở bên trong không bị rơi ra ngoài. - Các con mở khoá và xem bên trong cặp có những gì? Các con đếm xem cặp của mình có mấy ngăn (có mấy ngăn to và mấy ngăn nhỏ)? Ngăn to để làm gì? Ngăn nhỏ để làm gì? - Cặp sách có công dụng gì? Các con hãy cất những đồ dùng trên bàn vào cặp. - Các con có muốn đeo thử cặp không, hãy cùng đeo cặp trên vai. - Cô nhắc trẻ cách đeo cặp đúng. Trẻ đi theo hàng và hát lại bài "Vui đến trường". Hát xong cho trẻ cất đồ dùng. + Cất cặp đúng vị trí ban đầu: một bên của bạn trai, một bên của bạn gái. Cho trẻ về hàng ngồi (cất bàn ghế). Cô hỏi trẻ: Những đồ dùng cô và các con vừa tìm hiểu được gọi là gì? Ngoài những đồ dùng học tập kể trên, các con còn biết những loại đồ dùng nào? Những thứ gì được gọi là đồ dùng học tập? - Cô có một số đồ dùng học tập nữa (vật thật), các con nhìn xem đó là gì? (lọ mực, com pa, sách, bảng đen, bút, mực) Cô khen ngợi trẻ và chơi trò chơi.	- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ đeo cặp. - Trẻ cất đồ dùng gọn gàng. - Trẻ kể một số thứ như: thước, bút, tẩy,... - Trẻ trả lời: đồ dùng học tập.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Hoạt động của GV	Hoạt động của trẻ
*** Hoạt động 3:** Củng cố. *Trò chơi 1: "Nói thật nhanh".* Lần 1: Cô nói công dụng, cách sử dụng của đồ dùng học tập, yêu cầu trẻ nói nhanh tên của đồ dùng đó. Lần 2: Cô nói tên đồ vật, trẻ nói công dụng đồ vật đó. *Trò chơi 2: "Phân nhóm đồ dùng".* - Chia mỗi nhóm 3 trẻ ngồi quanh hình chữ U. Cô chia lô tô tranh đồ dùng học tập ra rổ cho mỗi nhóm. - Cô yêu cầu trẻ tìm trong rổ và phân nhóm đồ dùng học tập theo công dụng và chất liệu. + Đồ dùng bằng giấy. + Đồ dùng bằng nhựa. + Đồ dùng bằng da. + Đồ dùng để đọc. + Đồ dùng để viết. - Cô cho trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định. - Cô nhận xét, tuyên dương và khẳng định là cả lớp đều xứng đáng được đi học lớp 1.	- Trẻ chơi tập thể.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MỤC LỤC

Lời nói đầu

HCẠT ĐỘNG DÀNH CHO TRẺ 3 - 4 TUỔI

- Nước biển có mặn không? 5
- Con cá 7
- Phương tiện giao thông đường bộ 9
- Tại sao vòi của con voi lại dài? 11

HOẠT ĐỘNG DÀNH CHO TRẺ 4 - 5 TUỔI

- Gió 13
- Tôi là ai? 15
- Phân nhóm, phân loại đồ dùng trong gia đình theo công dụng 17
- Tính chất của nước 20
- Nước với đời sống con người 22
- Một số phương tiện giao thông 24
- Phương tiện giao thông đường sắt 28
- Phương tiện giao thông đường thuỷ 30
- Động vật sống trong rừng 34
- Tìm hiểu và trò chuyện về con chim 37
- Con rùa 40
- Vì sao có mưa? 44
- Một số loại hoa 47

HOẠT ĐỘNG DÀNH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI

- Một số hiện tượng tự nhiên 50
- Trò chuyện với trẻ về không khí quanh ta 52
- Quá trình phát triển của cây từ hạt 55
- Một số loại quả 58
- Phân nhóm rau 61
- Cây xanh và môi trường sống 64
- Mùa xuân của bé 67
- Ngày Tết Nguyên đán 70
- Âm thanh trong cuộc sống 73
- Vòng đời phát triển của con bướm 77
- Chú bướm dễ thương 79
- Sự phát triển của con gà 81
- Thủ đô Hà Nội 85
- Một số đồ dùng học tập của học sinh lớp 1 90

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

GIÁO ÁN MẦM NON

KHÁM PHÁ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

downloadsachmienphi.com
Download Sach Hay | Doc Sach Online

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN KHẮC OÁNH

Biên tập: PHẠM QUỐC TUẤN
Trình bày bìa: CHÍNH VĂN ANH
Sửa bản in: C. TY TM ĐÔNG NAM

In 5.000 cuốn, khổ 17 x 24 cm, tại Công ty Cổ phần In Hà Nội. Quyết định xuất bản số 535-2009/CXB/104TK-53/HN. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2009.

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

Bộ sách tham khảo

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

SÁCH LIÊN KẾT VỚI CÔNG TY ĐÔNG NAM
ĐƯỢC PHÂN PHỐI TẠI:

HÀ NỘI
Nhà sách Kinh Đô
93 Phùng Hưng
Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
ĐT: 04.39360822 * Fax: 04.39360823
E-mail: nhasachkinhdo@vnn.vn
http://www.nhasachkinhdo.com

TP HỒ CHÍ MINH
Nhà sách Kinh Đô 2
225A Nguyễn Tri Phương - Phường 9
Quận 5 - Tp Hồ Chí Minh
ĐT: 08.38547462 * Fax: 08.38547467
E-mail: nhasach
http://www.nhas

Giáo án MN - khám phá Môi

8935206501636
18,000

8 935206 501636

Giá: 18.000đ

Tron Bo SGK: https://bookgiaokhoa.com